

Tập văn chơi xuân chơi tết



VƯỜN XUÂN



Vườn đào thơ - thần em chờ đợi xuân

MÂN-CHÂU

XUẤT-BẢN PHÁT-HÀNH VÀ GIỮ BẢN-QUYỀN

HƯƠNG-SƠN ĐƯỜNG

97, PHỐ HÀNG BÔNG — HANOI

8. F. H. 1989
2502

BỆNH HIỂM - NGHÈO

GIANG-MAI. — Dù ở thời mới mắc lở-loét qui-dầu hay đã phát ra khắp người chứng mai hoa dùng thuốc Giang-mai Syphilcure N° 007, 1 p.00 dùng 3, 4 ngày, công-hiệu như thần, bệnh khỏi hẳn mà không hại sinh dục, không vật-vã.

Muốn kết quả mau chóng và người lại sức dùng kèm thêm thuốc sinh lực tuyệt trùng Giang Antysyphisforca N° 009 (1p.59 một hộp dùng 3, 4 ngày) của Đ. T. Y. V. đã được kết quả quán-quân, vì 2 bệnh lậu, giang-mai khác nhau, Y-viện nghiên-cứu chế riêng thứ này cho người giang-mai bị những chứng rụng tóc mờ mắt, hôi mồm, kém ăn ít ngủ, nhức mỏi gân cốt, lở lảy, ngứa ngứa, trong người phát mụn.

Kiên-tinh cốt-khí đại-bổ sinh-dục-hạch

Những người khí huyết hư nhược, tiên thiên bất túc hay những người đã mắc lậu, giang mai người xanh-sao, gầy yếu, nhất là tinh và khí đều kiệt-quệ, những hạch sinh-dục đều hư-hỏng, sinh ra di tinh, mộng tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, hột tinh liệt tinh, liệt dương, đường sinh dục muộn-mãn và tắc-trở, điều phải dùng thứ thuốc Kiên-tinh cốt-khí đại bổ sinh-hạch Génitonique N° 100 (1p. 00 một hộp dùng 3 ngày) của Đ. T. Y. V, thì các hạch trở nên mạnh mẽ, tinh sẽ kiên, khí sẽ cố, người hồng hào khỏe mạnh, sự sinh dục được mười phần mỹ mãn.

Nhiều thứ thuốc bổ khác như: Thuốc bổ thận, Bổ phế trừ lao điều nổi tiếng có hiệu quả vô địch. Thuốc Sâm nhung đại bổ bát vị kim-quy khi phát minh đã đệ kính dâng tiến được Ngự-dụng và ban khen, kinh nghiệm vào bậc thần dược Âu-Mỹ. Đàn bà khí hư, bất điều kinh dùng thuốc Đ. T. Y. V. được mau hiệu quả, mỹ-mãn mười phần.

ĐÔNG-TÂY Y-VIÊN

192, Hàng Bông Lờ (*Rue du Coton*) Hanoi

CÓ ĐỦ CÁC THỨ THUỐC CHỮA BỆNH NGƯỜI LỚN, TRẺ-CON

Ở xa gửi tỉnh-hóa giao-ngân

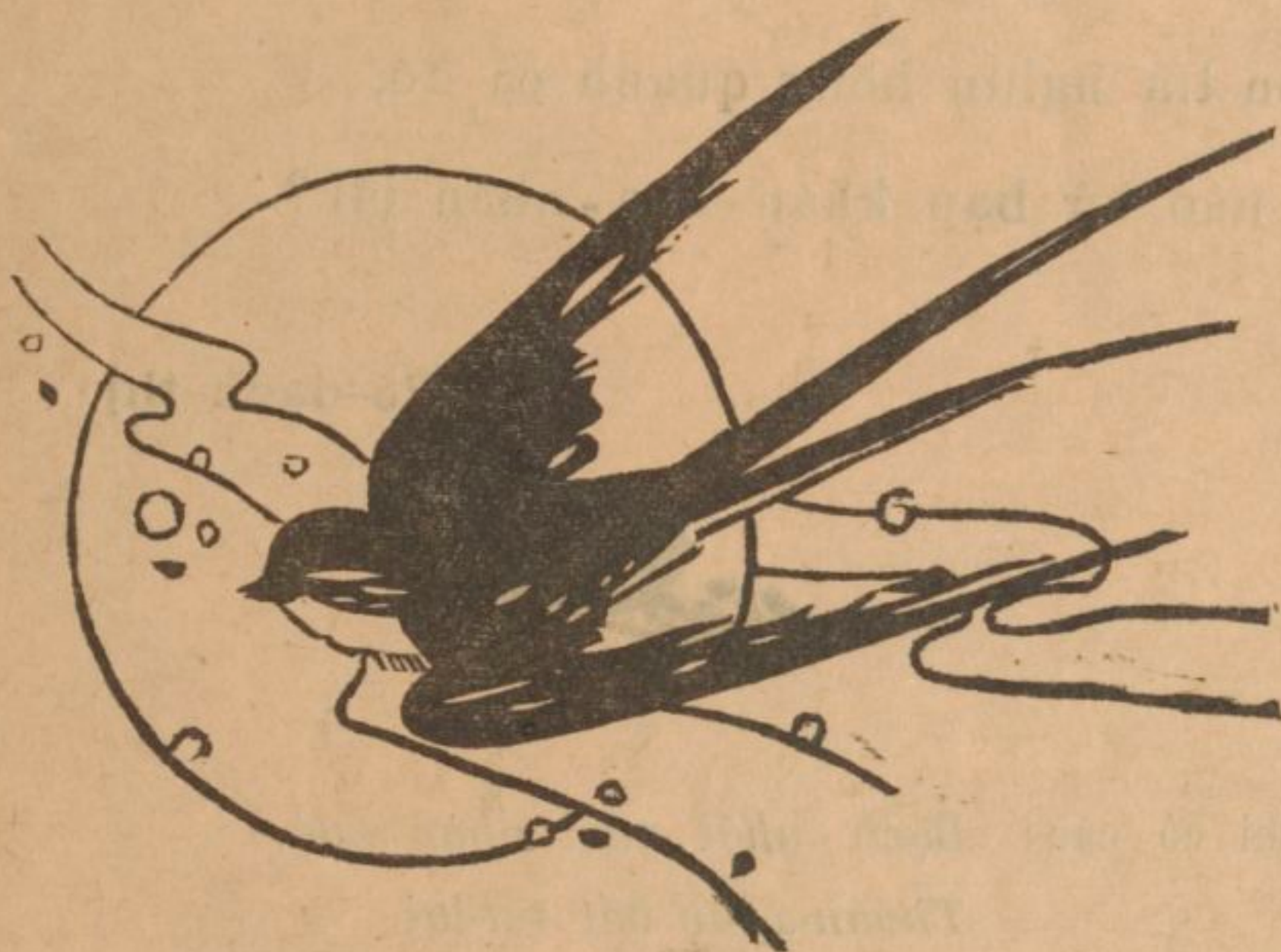
CHI CUỘC MIỀN NAM: *Bach-Loan, 15 Amiral-Courbet Saigon.*

ĐẠI-LÝ: *Haiphong Nam-Tân và Vân-Tân, 37 P. Doumer, Nam-dịnh Việt-Long 28 Chapeaux, Hà-dông Minh-Long 25 Nguyễn-hữu-Độ, Thái-bình Minh-Đức 97 Piquet, Uông-bí Nam-Thành-Sơn, Sơn-tây Phó-tiến-Thịnh và Thái-Hòa cửa Hậu, Phú-Thọ Librairie Cát-Thành, Thanh-Hóa Thái-Lai Grand'Rue, Vinh Sinh-Huy 46 Foch Huế Hương-Giang 21 Paul-Bert Tourane Việt-Quảng, Quinhon Châu-Thái R. Gialong, hakhék Nnát-nhật-Tân, Savannakhek Đỗ-văn Ty, Saigon Trần-nguyên-Cát 81 Charner, Nguyễn-thị-Kinh 30 Garros, Dakao Đức-Thắng, Tân-dịnh Vũ-Lai, Cholon Đỗ-phương-Quốc và Bach-Loan, 300 Marins, Mỹ-tho Nam-Cường 61 Desveaux, Cần-thơ Bazar, Long-xuyên Trần-văn-Kế, Sadek Tân-phước-Thành.*



Tập văn chơi xuân chơi tết

VƯỜN XUÂN



XUẤT-BẢN VÀ GIỮ BẢN-QUYỀN

HƯƠNG-SƠN ĐƯƠNG

97, HÀNG BÔNG — HANOI,

80 Indoch.
2502

TẶNG BẠN CHỢ' XUÂN

Lòng người nô-nức cánh hoa xuân,
Hỏi một năm xem được mấy lần.
Nhàn quá chớ quên câu bạch-nhật (1),
Tầm-phương (2) nên giao cảnh thanh-tân (3).
Có hương chắc hẳn thơm còn mãi,
Đã mới càng thêm tốt bội phần.
Muôn tia nghìn hồng quanh cả đó,
Thế nào hử bạn khán-hoa-nhân (4) ?

Vô-danh-thị



(1) Cổ-thi có câu: *Bạch - nhật mạc nhàn quá,
Thanh-xuân bất tái-lai.*

Nghĩa là : Ngày xanh chớ bỏ hoài,
Xuân đi không trở lại.

(2) *Tầm-phương* là tìm hoa thơm, đi tìm người yêu.

(3) *Thanh-tân* là cảnh xinh tươi mới-mẻ, người con gái mới.

(4) *Khán-hoa-nhân* là người xem hoa, người đi tìm ái-tình.

VU'Ò'N XUÂN

Xuân sang đầm-ấm vườn nhà,
Vui xuân ta tả một và câu xuân.

Cùng xuân ta vẫn cố-nhân,
Xuân về ta những muôn phần mừng vui.

Vườn xuân hồng tía vì ai,
Cỏ hoa này lộc đâm chồi xuân tươi.

Cành xuân trắng-xóa bóng mai,
Đào tiên hớn-hở vui cười với xuân.

Cúc vàng xuân đẹp bội phần,
Thủy-tiên xuân cũng xa gần nức hương.

Văn-khôi xuân-sắc thêm càng,
Cành hồng rực-rỡ trăm đường xuân-phong.

Xuân đây ai đó biết cùng,
Đối xuân vui-vẻ mà lòng nhớ ai.

Bút xuân ghi chép mấy nhời,
Nhấn ai chẳng nhớ đến người yêu xuân.

Ái-Hoa



81 Indach
2502

Cùng khách chơi xuân



Ồ 1 năm là có một lần xuân. Ở Á-đông ta vui xuân trong dịp tết Nguyên-Đán này đã thành ra một cuộc thưởng-ngọa nghìn xưa để lại.

Thì, nước Nam ta cũng như các nước đồng-châu, như Tàu, như Nhật, như Cao-ly, như Mãn-châu-quốc v.v... Mỗi lần tết đến là ai ai cũng sắm-sửa chơi xuân.

Nào rún-rầy bằng cây đu, đám đôi dật, đám chẵn lẻ; ấy là cách chơi của bạn trẻ nhà quê.

Nào bàn tam-cúc, bàn bài phu, bàn đánh bát, bàn đánh lú; đó là cách thưởng xuân của những nhà khá-giả chốn nông-thôn.

Nào cuộc tổ-tôm cuộc sắc, gà ù; cuộc tài-bàn sừ-bàn; gần đây lại bắt chước người Tàu và người các nước Âu-Mỹ Hoa-hóa thêm có cuộc mà-chước; ấy là những giờ thưởng xuân của các nhà phú quý.

Ngoài ra còn những cuộc yên-hà, anh em tri-kỷ; những thồi yến-âm, chén chú chén anh; cùng là những châu hát mận hát chay, tỉnh xuân môn-mởn, bầu xuân ôm-ấp, nghe câu hát xuân, tán câu chuyện xuân;

còn biết bao nhiêu những cái xuân riêng, đêm xuân một khắc nghìn vàng để mua.

Nhưng, những bạn mặc - khách tao-ông, thơ xuân lưng túi, rượu xuân đầy bầu, vui cảnh xuân về oanh nhớ, ngâm câu xuân lại hoa cười. Thì là cái thú chơi xuân của những làng văn thơ ở trong khắp chốn.

Song, chơi xuân còn thêm cái thú di-dưỡng tính-tĩnh; vui xuân còn tăng thêm cái việc mở trí khôn ra, thêm nhiều kiến-thức; ngày nay ở nước ta đã có số nhiều các bậc có ăn có học, lấy sách làm vui, lấy văn làm thú, những bậc tân-nhân-vật ấy ưa nhất được có thứ sách riêng tả về xuân để cùng với người thân-ái trong lúc thiên-khí ôn-hòa đem ra cùng nhau xem đọc; ngâm - nga, mua lấy những phút những giờ cao-thượng.

Vì thế cho nên mỗi năm tết đến có nhiều nhà ra sách chơi xuân. Vì thế mà văn-sĩ tao-ông mới đua nhau nghĩ văn chơi tết. Vì thế mà ở nước ta ngày nay, Tết đến nhà nào cũng lấy làm cần phải có một, vài, ba cuốn sách chơi xuân, chơi tết, tựa hồ như tranh, pháo, cảnh hoa đào, củ thủy-tiên; có cũng vì

tất đã ích-lợi gì, mà không có thì thường như là thiếu. Thành-thử ra ai cũng phải có, cần có, không có tựa hồ như kém mất một thú chơi xuân, chơi tết phong-nhã vậy.

Do lẽ đó, *Hương-Sơn-Đường* chẳng nề là một hiệu vừa bán buôn các thứ sách cũ, báo cũ; vừa buôn vừa bán những loại sách mới chuyện mới; lại kiêm cả việc chế và bán thuốc gia-truyền, chữa bệnh phong-tinh, phong-tích, cùng các thứ tật-bệnh người lớn trẻ con; vì cũng có xuất-bản nhiều thứ sách cầm ca tân-diệu; các thứ truyện lịch-sử, nghĩa-hiệp liên-hồi; các loại sách ngôn-tình xã-hội và đứng tổng-phát-hành các thứ sách tiểu-thuyết ra từng số đóng thành bộ; cũng

nhân cơ-hội có tập « Vườn Xuân » này ra đòi đề dàng lên các bạn yêu-quý xưa nay vốn chiếu-cổ mua các sách các thuốc của Bản-đường, hoặc ở nhà hàng, hoặc ở các Đại-lý trong khắp cả Đông-dương, gọi là chút quà mọn đề tặng khách tương-tri. Vì *Hương-Sơn-Đường*, đã bán thật rẻ một tập văn không cần ăn lãi — vì tiền nhuận-bút các văn-sĩ, thi-nhân, tiền công in công họa, nhất nhất đều cao đều đắt — của *Hương-Sơn-Đường* chỉ tính đủ tiền giấy in thật rẻ mà thôi. Mục-đích chỉ mong để các ngài đều chiếu-cổ đến « Vườn Xuân » của *Hương-Sơn-Đường*, nhớ tưởng đến Bản-đường là hân-hạnh cho chúng tôi vô-cùng vô-hạn rồi.

Hương Sơn-Đường

Xuân-nhật cuồng-ngâm

Vài chục năm nay chịu tiếng cuồng!
Thế mà không lẽ cứ cuồng xông!
Cho nên mỗi một lần xuân tới
Đem mở văn chương góp mặt tuồng!

○

Góp với ngày xuân có thể thôi!
Chỉ mong chuốc lấy vẻ xuân cười,
Kìa đôi má phấn hoen hàng lệ!...
Khóc cái xuân về kém vẻ tươi...

●

Kém vẻ xuân tươi với tháng ngày,
Chúa Xuân sao nỡ phũ-phàng tay!
Tưởng rằng tô-diêm ngày thêm vẻ,
Mỗi bạn xuân về mỗi đôi thay!

Đôi thay khắp cả mặt non sông,
Cây cỏ nhường như cũng nức lòng.
Hơn-hở đón chào xuân sắc mới,
Khoe-khoang nghìn tia với muôn
hồng.

●

Muôn hồng nghìn tia cảnh xuân chung,
Riêng để giai-nhân luống trạnh lòng.
Mỗi bạn Chúa Xuân về... mỗi bạn...
Cướp dần đi mất cái xuân-dung.

●

Xuân dung ngày một nhạt phai dần
Nên tuổi xuân xanh có một lần.
Vui đón xuân về cười chửa rút...
Xuân tàn rồi lại khóc thương xuân!

Cuồng-Sĩ

NĂM MỚI TỨC-CẢNH

Ta tính ra rằng năm cũ qua !
Nhưng gì ? Ta thấy nước nam ta ?
Cùng nhau kể lại làm ghi tích,
Nào những gì hay ta kể ra ?

Cái hay là việc học ngày tăng,
Trai gái ganh đua giữ đạo hằng.
Trường mở ra nhiều, người học lắm.
Bạn trẻ nên tài lại có năng.

Thượng-võ tinh-thần mới thấy ra,
Nhưng đoàn Hướng-đạo có năm ba,
Phốt-ban, ten-nit đua nhau thích,
Nói giống nhà mình khỏe mãi ra.

Nghị-viên Dân-biểu hội-đồng ta,
Quyền-lợi vì dân biết tỏ ra.
Đã thấy có người bàn nói được,
Tấn-tới sau này hẳn giỏi là...

Hát bội ngày xưa bị lứt rồi,
Nay tuồng chỉ rất cải-lương thôi.
Khách chơi lại ước-ao tuồng cổ,
Biến đổi âu theo luật thợ trời

Đăng-xinh đã thấy khắp đô-thành
Gái nhảy nhiều cô thật hữu-tình,
Phóc-tốt, tăng gô, van đủ lối,
Thú này bạn trẻ gọi văn-minh.

Y-phục tân-thời thật đẹp sao ?
Áo mùi quần trắng vẽ thanh-tao
Ngực dương, mông nổi thân vừa khít,
Chọc mắt anh-hào thú biết bao ?

Nhà chứa cô đầu ngày một nhiều.
Phải chăng bạn gái túng tiền tiêu ?
Hay vì khủng-hoảng cho nên thế ?
Lúc túng thân tiên cũng phải liều !

Buôn bán ngày nay tấn-tới chẳng ?
Nhiều nhà quảng-cáo thật là hăng !
Mấy ông hàng thuốc viên và tán,
Biển Thước Hoa-Đà cũng khó bằng,

Cửa hàng cửa hiệu khéo trang-hoàng,
Ai bảo dân ta vụng bán hàng ?
Cứ xét bề ngoài cũng đã tiến,
Xin mừng cho cả bạn đồng-bang.

Báo lại đua nhau xuất-bản ra,
Chết đi con sống độ năm ba,
Chỉ là phần lượng hơi hơi tiến,
Phẩm vẫn như xưa mãi thế à.

Ay năm vừa qua ở nước ta,
Tình-hình xã-hội như thế mà.....
Xin chúc quốc-dân mau cải-tạo
Sao cho như gấm lại như hoa.

Mân Châu



Từ chùa Hương

đền sông Hương

Từ Chùa Hương (1) đến Sông Hương
Cuộc đời run-rủi, bước đường cũng
hay.

Tắm thân với nước non này,
Còn nhiều tình nghĩa, còn giầy ái-ân.

Trên đường nay lại gặp xuân,
Xuân ơi, tính đã bao lần biết nhau?

Ngày thơ tuổi trước ta đâu,
Mây bay nước chảy sô nhau tới già.

Ba mươi, chữ « lập » đó mà,
Chẳng bao năm nữa sẽ là ba mươi.

Vui xuân nhưng cũng ngậm-ngùi,
Cảnh xuân ngày trước với người
xuân xưa.

Tim đâu cho thấy bây giờ?
Sông Hương một giải lơ-dờ nước trôi.

Chùa Hương nay đã xa khơi;
Quan-sơn man-mác, ngùi-ngùi lòng ta!

Mây Hàng một áng xa xa,
Mà niềm hiếu - dưỡng dễ mà dám
sai?

Chẳng tài mà cũng như tài
Đã đeo lấy « chữ » (1) ra đời phải
đua.

Vấn-vương còn một đường tơ,
Thôi thôi tránh nợ cũng chưa được
nào!

Bút nghiên nền nếp thanh-tao,
Văn-chương mê-mải, năm châu mơ-
mòng,

Tài-hoa tô-diêm non sông,
Gương xưa treo đó mà lòng then
riêng.

Núi Hương sông Hát (3) khí thiêng,
Đã từng hấp-thụ thì nên thế nào?

Sao cho tỏ mặt anh-hào,
Nước non há để ôm sầu mãi du?

Chẳng bây giờ là bao giờ?
Hãy đem gan óc đền bù nước non.

○

Áo mũ cân đai bỗng đến người

Làm trai âu gánh nợ tài trai.

Lâu-đài thành-quách còn nguyên đó,

Một tấm lòng son ngỏ với ai?

●

Vui cùng lý-trưởng cùng văn-chương,
Ngày tháng đèn xanh với quyền vàng.

Tâm-sự gửi cùng ai hiểu biết,

Cùng cây đỉnh Ngự nước sông
Hương.

HÀN-THU

Nguyễn-Tiền-Lãng

1) Hương-Tích.

2) Chữ tài.

3) Hát-giang tỉnh Hà-dông, Bắc-kỳ,
là quê nhà thi-sĩ.

PHONG-RAO MỚI

Mỗi ngày đòi một văn-minh,
Hà-thành nay khối Đấng-xinh nhầy
đằm.

Bao cô yếm đỏ xống thâm,
Nhà quê ra tỉnh đi làm kiếm xu.
Người ta tô-diêm cho cô,
Trông cô đã hóa tiểu-thư tân-thời

Còn sen con nụ hôm qua,
Tân-thời cho diện nay là tiểu-thư.
Van-sờ, phốc-tốt, tăng-gô,
Học qua mấy điệu kiếm xu được rồi!
Bây giờ thiên-hạ đi chơi,
Nào ai phân-biệt giá người làm chi?

Có ai về đất nhà quê,
Nhắn con bác Đốp mau đi nhầy
đằm.

Cha cô làm mỗ khồ-tâm,
Mẹ cô đi ở thực lâm-than thay!
Bây giờ thời buổi Tàu Tây,
Có nhan có sắc có ngày cô sang.

Hôm xưa cậu gọi « con sen »,
Hôm nay anh đã yêu em quá chừng!
Bông hoa thơm mọc giữa rừng.
Mấy ai biết đến mà nâng-nuru mà!

Đòi em chính một bông hoa,
Khỏi bùn sen nở thời là sen thơm.

Có ai qua phố cô đầu,
Đấng-xinh cô Đốc ở đâu bảo cùng?
Thêm nghề cô phát-tải không?
Hay thêm nghề chỉ bận lòng không
đâu!

Một ngày hát được bao châu?
Số tiền tiệm nhẩy có câu-cú gì!

Kìa nhà bà Phủ bên kia,
Quan ông dương bộ râu dê vênh đời.
Tiệm bà gái nhẩy đông người,
Xem chừng cũng thấy phát-tải gớm-
ghê!

Tha-hồ kẻ nhờ người chê,
Anh chàng họ Đỗ đi về bung tai.

Các cô đua mặc tân-thời,
Sao cho mông lộ vú lồi mới xinh.
Gió đưa đầu cūug hiện-hình,
Thả bỏ quần áo để mình tô-hô.
Khỏa-thân cho thế-gian đùa,
Còn hơn mặc một lỏa-lồ thế kia.

MAI-LỘC-ĐƯỜNG

DỊCH PHÁP-VĂN

L'exilé

« Il s'en allait errant sur la terre. Que Dieu guide le pauvre exilé !

« J'ai passé à travers les peuples et ils m'ont regardé, et je les ai regardés, et nous ne sommes pas reconnus. L'exilé partout est seul.

« Lorsque je voyais au clin du jour s'élever du creux d'un vallon la fumée de quelque chaumière, je me disais : « Heureux celui qui retrouve le soir le foyer domestique et s'y assied autour des siens ! L'exilé partout est seul.

« Où vont ces nuages que chasse la tempête ? Elle me chasse comme eux et qu'importe où ! L'exilé partout est seul.

« Ces arbres sont beaux ; ces fleurs sont belles, mais ce ne sont pas les fleurs ni les arbres de mon pays ; ils ne disent rien. L'exilé partout est seul.

Đầy biệt-xứ

Lang thang vô-vân trên đường,
Lưu-ly bao quản tuyết sương lạnh-
lùng.

Trêu người chi mấy Hóa-công,
Thân kia sao hăm vào trong cuộc này!

« Dời chân qua khắp đó đây,
Người quen, kẻ thuộc ngày rầy là ai ?
Người trông, ta lại trông người,
Trông người, người lạ, nào ai quen
mình ?

Ngán thay ! cái kiếp lênh-đênh,
Một mình vô-võ xót tình cố-hương.

« Nhà ai sườn núi trông sang,
Khói bay nghi-ngút từng hàng như kia.
Vui thay, những khách đi về,
Đi về cái chốn, chốn quê, quê mình.

Ngán thay ! cái kiếp lênh-đênh
Một mình vô-võ xót tình lưu-ly.

« Mây sao bối-rối nhường kia ?
À, mây chạy bão, mây về nơi nao ?
Nỗi mây nỗi tứ khác nào ?
Hỡi mây đợi tứ, tứ theo chân mình.
Ngán thay ! cái kiếp lênh-đênh,
Một mình vô-võ xót tình cù-lao.

« Cây xinh hoa đẹp biết bao ?
Dù xinh dù đẹp cảnh nào nước ta !
Đã không là cảnh nước nhà,
Dù ta có cảm cũng ra vô-tình.
Ngán thay ! cái kiếp lênh-đênh,
Một mình vô-võ xót tình thê nhi.

« Ce ruisseau coule mollement dans la plaine, mais son murmure n'est pas celui qu'entendit mon enfance ; il ne rappelle aucun souvenir à mon âme. L'exilé partout est seul.

« Ces chants sont doux, mais les tristesses et les joies qu'ils réveillent ne sont pas mes tristesses ni mes joies. L'exilé partout est seul.

« On m'a demandé : « Pourquoi pleurez-vous ? Et quand je l'ai dit, nul n'a pleuré parce qu'on ne me comprenait point. L'exilé partout est seul.

« J'ai vu des jeunes filles sourire d'un sourire aussi pur que la brise du matin à celui que leur amour s'était choisi pour époux ; mais pas une ne m'a souri. L'exilé partout est seul.

« J'ai vu des vieillards entourés d'enfants comme l'olivier de ses rejetons ; mais aucun de ces vieillards ne m'appelait son fils, aucun de ces fils ne m'appelait son frère. L'exilé partout est seul.

« Vắng nghe tiếng suối đồng kia,
Đã ngờ là suối đi về năm xưa.
Cùng nhau tắm sớm, câu trưa,
Ai ngờ suối cũng cùng ta vô-tình!
Ngán thay ! cái kiếp lênh-đênh,
Một mình vô-võ xót tình anh em.

« Dừng chân đứng lại mà xem,
Vắng nghe tiếng hát càng thêm nỗi
sầu.

Người buồn cảnh có vui đâu !
Càng nghe tiếng hát càng đau nỗi
minh.

Ngán thay ! cái kiếp lênh-đênh.
Một mình vô-võ xót tình quân vương.

« Nỗi riêng lệ ứa hai hàng,
Người trông thấy hỏi rằng : chàng
khóc ai ?

Ta rằng : đời ít biết người,
Ta buồn ta khóc, nào ai biết mình ?

Ngán thay ! cái kiếp lênh-đênh,
Một mình vô-võ xót tình giao-du.

« Kia ai chén tạc chén thù,
Giai-nhân tài-tử hẹn hò cùng nhau.
Hẹn hò Trần những với Châu.
Nào ai có hẹn hò đâu với mình ?

Ngán thay ! cái kiếp lênh-đênh,
Một mình vô-võ xót tình cố-nhân.

« Kia ai hòe quế đầy sân,
Con con cháu cháu trước sân đua
cười.

Ta thời cha mẹ là ai ?
Anh em thân-thích có người nào đây ?
Ngán thay ! cái kiếp đi đầy,
Một mình vô-võ nước mây quê người.

« Il n'y a pas d'amis d'épouses, de pères et de frères que dans la Patrie. L'exilé partout est seul ».

Pauvre exilé ! Cesse de gémir, tous sont bannis comme toi, tous voient passer et s'évanouir pères, frères, épouses, amis. La Patrie n'est point ici-bas, l'homme vainement l'y cherche. Ce qu'il prend pour elle n'est qu'un gîte d'une nuit

« Il s'en va errant sur la terre. Que Dieu guide le pauvre exilé !

Lamenais

« Vợ con bầu bạn là ai ?
Đoái trông cố-quốc tuyệt-vời mắt
xanh.

Nỗi riêng chan-chứa bao tình...
Đồng-tâm ai đẩy với mình là ai ?
Kể từ cơ-địch đến nay,
Hiềm nghèo đâu dám đổi thay tấc
thành ».

Ai ơi! ngoảnh mặt làm thinh,
Người đời ai cũng như mình mà thôi.
Tội chi than-vãn rậm nhời,
Ai không sâu thắm bồi-hồi xót thương?
Phần thời thương nỗi song-đường,
Phần thương thê-tử phẫn hương
bạn-bầu.

Phần thời thương nỗi đồng-bào,
Sinh sinh hóa hóa trước sau mấy lần!
Sa chân xuống cõi hồng-trần,
Đố ai tránh khỏi nợ-nần gian-nguy ?
Chẳng qua « sinh ký tử qui »,
Cửu-tiêu chốn ấy mới quê-quán người
Dám khuyên những khách trên đời,
Soi đây cũng được một bài làm
gương.

Lang-thang vợ-vần trên đường.
Lưu-ly bao quản tuyết sương lạnh-
lùng.

Trêu người chi mấy Hóa-công,
Thân này sao hãm vào trong cuộc này.

MÂN-CHÂU

Nguyễn Mạnh-Bồng

Mười thương lỗi mới

Các cô

Một thương tóc lệch đường ngôi,
Hai thương tiếng nói như còi rúc tai.
Ba thương má diêm nốt ruồi,
Bốn thương răng trắng nụ cười nở
nang.

Năm thương đeo chiếc kiềng vàng,
Sáu thương tha-thuột tay mang sắc
đâm.

Bầy thương khỏe-mạnh như vâm,
Tám thương cái cách ăn-nằm tự-do.

Chín thương ngủ sớm dậy trưa,
Mười thương con mắt đầy đưa tung
trời!



Các câu

Một thương đầu tóc rối bù,
Hai thương ăn nói như đồ ba que.

Ba thương nghiệm oặt sả-lý,
Bốn thương rượu đánh tỷ-tỷ hàng chai.

Năm thương một tắc đến trời,
Sáu thương chải-chuốt rử mồi gái tơ,
Bảy thương thân sắc như vò,

Tám thương chạy nợ như cờ lông công
Chín thương nức tiếng anh-hùng,
Mười thương lúc bĩ bờ cùng cố thân !

CƯỜNG-SĨ

GẮN TẾT

Cô đầu gập quan-viên
đòi nợ hát

MIÊU

Bây giờ năm tận tháng cùng,
Gặp ai luống để ngại-ngùng cho ai!
Bước lui bước tới dằng-dai,
Rằng duyên hay nợ, hỏi người
tri-âm?

NÓI :

Phong-sương thổi tuế-mộ,
Hồng-phấn bức văn-nhân!
Anh em đang gặp bước khó-khăn.
Chị em gọi cũng mần-thình giả điếc!
Bạn ngấm non xanh cùng nước
biếc,
Mảng xem cá nước chim vờ trời!
Ai oán-ca ai hát mặc ai ai,
Trống châu ngực đập mấy hồi
thượng-mã.
Thì hãy đề sang xuân ta sẽ trả,
Còn sống đây ai đã chết đi đâu?
Gớm cho cái thói cô đầu!

NHẤT-TRAI



Con quốc tiếc xuân

Ai khuyên con quốc nó đứng kêu !
Xuân đã qua rồi cứ gọi theo !
Sao cứ lo-co trong bụi rậm,
Lại còn eo-óc với trời cao,.
Cỏ non nước lục chờ my mãi,
Liều yếu đào tơ thiếu kẻ yêu.
Đen-đũi chẳng nên năn-nỉ phận,
Mặc cơn mây sớm hạt mưa chiều.

TẢN ĐÀ NGUYỄN-KHẮC-HIỆU

Xem số Hà-Lạc

Làm nũng

(*Thor yết-hậu*)

— Anh ơi, sao nỡ tẻ cùng em?
Anh cứ yêu em suốt cả đêm!
Anh cắn vai em đau đáo-đề,

— Này xem...

— Em ơi! Anh cắn sẽ thôi mà!
À thế, ra em đau đấy à?

Anh vái lạy em trăm lạy nhá:

— Xin tha...

— Anh ơi! Anh thật yêu em nhỉ?

— Em cũng yêu anh thật đáo-đề!

— Quái lạ! sao mà cứ cự nhau?

— Khéo khi!

Nguyễn-Tất-Thắng

(*Xem số Tiên-dịnh*)

Xuân... già!

Dưới gối vui đùa đàn cháu dại,
Trên đầu chất nặng cái xuân tàn,
Người già tính cụ còn như trẻ...
Chết mệt nhiều cô gái muốn ngoan!

Cái bệnh Tề-Tuyên nghĩ cũng kỳ!
Đêm nằm đưa cụ vắn-vơ đi...
Mảnh hồn phảng-phất nơi hoa-nguyệt,
Chỉ thấy toàn cô gái rậy thi...

Đêm càng mê-mộng gái như hoa,
Ngày thấy con Sen thấp-thoáng qua.
Cảnh mộng thú sao bằng cảnh thực!
Ngày xuân này sẵn cửa trong nhà.

Từ đây lòng già thồn-thức luôn,
Đòi phen như gọi thú dâm-bôn.
Lại khi điệu đóm hầu bên cạnh,...
Cụ muốn quàng vai bá cổ hôn!

Đêm xuân khó ngủ cụ siuh buồn,
Con lợn trong lòng ừn-ừn lôn,
Rở lối «rước đèn» vờ củ-soát...
Thấy ai nằm đó cụ bay hôn!

Xuân-tinh phát-dộng cụ quên già,
Quên cả con Sen tôi tớ nhà,
Sực tỉnh nó lên: Ai đó? Khi!
Im mồm! Rồi ông cho cái nhà!...

Cường-Sĩ

Cô đầu mới

Các cô đầu ngày trước,
Còn phải cần hát được,
Lại phải biết *săng-tê*... (1)
Học câu thề non nước (2).
Quan-viên hát có yêu,
Còn phải biết lối chiều.
Tán nhân-tình nhân-bánh,
Làm ra bộ mỹ-miêu.
Đến cô đầu bây giờ,
Chẳng phải rắc-rối tơ.
Đến hát là đến đề...
Không phải nói: «oong đơ»!

Mân-Châu

(1) Mời rượu và uống rượu với quan-viên.

(2) Tán chuyện trăm năm với nhau.

CHÚC TẾT

Tết đến mừng xuân ta chúc ai.
 Chúc chung già trẻ gái cùng trai.
 Hai mươi năm triệu nôi Hồng Lạc.
 Gắng bước văn-minh theo kịp người.
 Bước sang năm mới được nhờ trời,
 Vẫn được yên-hòa ăn với chơi.
 Vui-vẻ trẻ-trung đua sức phá,
 Trăm nghìn đồ cả vào trận cười.
 Nấp dưới bóng cờ ba sắc nôi.
 Càng ngày càng mong có công-lý.
 Trên đường học-thuật cố theo mau.
 Rồi ra nhan-nhân toàn bác-sĩ.
 Mặc thầy Nhật-bản, mặc thầy Tàu,
 Điên-dại đem nhau ra giết nhau.

Đức Ý hung-hăng mua lấy oán.
 Tây-ban-nha nữa mới càng đau !
 Mặt trận dân-chủ với binh-dân,
 Chương-trình tối-thiểu ra điều «gân».
 Rút lại chỉ là trò đối cả.
 Làm dân yêu nước mới là cần.
 Dưới quyền bảo-hộ Pháp-quốc-gia.
 Người còn ái-quốc hướng chi ta,
 Xin chúc đồng-bào hồi tỉnh-lại.
 Có lòng yêu nước mới yêu nhà.
 Chúc cho bạn trẻ tuổi còn xuân,
 Quán nhẩy ra vào càng dẻo chân.
 Chơi lắm cũng nên chăm học lắm.
 Sao cho danh-vọng khắp xa gần.
 VIỆT-ĐIỀU

CÁC BẠN AI MUỐN BIẾT VẬN-NIÊN !

Ai muốn biết vận-niên, biết được trong năm nay có được như ý muốn của mình, như trai moug có vợ đẹp lại nhà giàu ; gái mong có chồng yêu lại sang trọng !

Ai muốn biết đường nhân-duyên tình-ái, quan-lộc, công-danh, tài-bạch, buôn bán, biết được cách đánh số Đông-Pháp đánh vào ngày nào thì trúng, đi xuất-hành thế nào thì gặp may !

Muốn biết số **Tiền-Định** của mình xin đến « **Hương-Sơn-Đường** » trên gác số 97, Hàng Bông Hanoi hỏi thầy số **Nguyễn-Tất-Thắng** xem một lá số chỉ có 0\$60 sẽ được vui lòng mọi sự.

Xem **Vận-Niên** một năm từ đầu năm đến cuối năm nay chỉ mất có 0\$30.

Ở xa xin mua **timbre-poste** gửi về. Xem **Vận-Niên** gửi 5 cái tem thư đăng 0\$06 một cái, cộng 0\$30.

Xem **Tiền-Định** lấy riêng một lá số xin gửi về 10 cái tem thư đăng 0\$06 một cái, cộng là 0\$60.

Xem cả số **Tiền-Định** và **Vận-Niên** năm nay cộng 0\$90, lấy rẻ 0\$80 thì xin gửi 13 cái tem 0\$06 và một cái tem 0\$04. *Đoán số biên ra giấy chu-tất.*

Nguyễn-Tất-Thắng. 97, Phố Hàng Bông (Rue du Coton) Hanoi.

Chú ý. — Cần phải ghi : năm sinh, tháng sinh, ngày sinh, giờ sinh và ký một chữ sẽ biết rõ số **Tiền-Định** và **Vận-Niên**.

TỜ « LẬP - BÔ »

năm Mậu-Dần của cụ Thỏ-Công

Mậu-Dần vừa hết, Kỷ-Mão đây rồi,
Thử xem cụ Thỏ nhà tôi,
Lên trình Thượng-đế xa-xôi những gì ?



Mậu-Dần qua lại tiếp sang Kỷ-Mão,
Thần kinh xin lao-thảo tâu trình :
Dưới trần-gian thực rắc-rối đủ trăm
khoanh,
Khắp thế-giới chỉ thấy tranh-rành hơn
vời kém
Chuyện hòa-bình là câu dầu cửa miệng !
Ý nuốt trôi miếng Á thực ngon lành,
Ngót năm trời Tàu, Nhật phân-tranh,
Bao cường quốc Mỹ, Pháp, Anh đành
để mặc !
Đức tướng bỏ cũng ra chiều hục-hặc,
Vừa chiếm xong Tiệp - khắc tướng ngồi
yên,
Chửa phỉ lòng tham còn đòi thuộc-địa
lung-thiên,
Anh chàng Ý cũng phát ghen vì đất cát !
Hết cà-khịa với Anh lại lòi - thối với
Pháp...
Chẳng được ăn thì đập đồ lung-tung...
Lại khắp nơi sảy bao nạn đình-công,
Phải lao-động muốn thị - hùng cùng lư-
bản !
Hục-hặc mãi cùng nhau mà chẳng chán.
Dầu trời kia cũng khó cản được phong-
trào,
Riêng đất nước Nam cũng lắm chuyện
lao-đao.
Dù không loạn lại phải trải bao cảnh khổ !
Đê-diều vỡ lung-tung khắp chỗ,
Đói nhe răng nhần-nhò suốt đêm ngày.
Lại bệnh thiên-thời lan khắp đó đây !
Nghĩ càng ngán ngẩm thay cho kiếp sống !

Họ vất-vả suốt ngày làm-lụng,
Mà chung-quy cái bụng vẫn không no !
Thuế ngày cao, gạo ngày kém, buôn ngày
lỗ bán ngày thua,
Dân quê chỉ ăn tro vọ chấu !
Chốn thành-thị còn ra chiều phong - hậu
Mà lắm anh bôn-tầu lợi cùng danh !
Giúp đồng bào họ ngảnh mạnh làm thịnh.
Nhưng bỏ bạc vạn để đua ganh quyền-
lợi hão.

Bọn gái mới lại cực-kỳ nhâng-nháo,
Nào thay quần đổi áo mốt lai-căng !
Tập thể-thao cho hơi sức ngày tăng,
Hết cầu gậy (1) lại phăng-phăng con
ngựa sắt...

Chốn bãi biển bọn thượng-lưu nhân-vật...
Họ phô-phang ra trước mặt mọi người,
Kìa bộ móng, đôi vú với cặp đùi...
Ngửi thấy rất một mùi vật-chất !
Hạng trai trẻ cũng nghiêng trời lệch đất.
Càng chơi bời diện ngát kém chi đâu !
Hết dăng-xinh, tưu-quán lại ca-lầu...
Chán mọi thứ họ đâm đầu vào tiệm hút.
Thuốc ngày cao số dần nghiện không
thấy rút.

Nên tinh-thần càng kém-sút hơn xưa.
Cả gái trai đều ra sức ganh đua !
Chỉ thấy những cái nguy-cơ truy-lạc !
Bọn trọc-phủ lại khư-khư giữ bạc,
Suốt ngày đêm nhón-nhác lo-âu !
Vừa mong-manh nghe những chuyện
dầu dầu !
Đã lũ-lượ rủ nhau chạy loạn,
Chính-phủ muốn đề-phòng tai-nạn,
Cũng tập phòng-không cho bạo - dạn lúc
lâm-nguy.
Chuyện 'rối-ren ngày một nhạt dần đi..'

(1) Khúc-côn-cầu.

Lại dân dó kéo nhau về như cũ.
 Vẫn chỉ béo các anh giàu sù,
 Họ đầu-cơ xoay-sở đủ trăm khoanh.
 Ấy việc trần-gian cứ luẩn-quẩn loanh
 quanh.
 Chỉ chết rặt những anh thấp cổ,
 Buổi tất-niên Thần lên trình sớ.
 Cứ thực-tình tâu rõ trước thiên-nhan.
 Đề Trời thấu việc trần-gian,

Nay kinh tâu
 Thổ-công nước Nam bái
 Cuồng-Sĩ

Trống châu sù

MIÊU

Tu-hành buồn cảnh từ-bi,
 Tiếng chuông chiều-mộ tai nghe
 nã-nùng.

Ra đời cồ-động tứ-tung,
 Cho đời rõ mặt anh-hùng thuyền-
 trai.

Nói :

A - di - đà - phật,

Cái dùi sù rõ thật là chay.
 Sẵn dùi đây sù nện một vài chày,
 Cho chúng biết sù này tay cũng sôi.
 Hoán-tĩnh chúng-sinh đồng sám-
 hối!

Giác-lai ngũ-trọc tận siêu-thăng.
 Chớ tưởng rằng sù chỉ lảnh-nhăng,
 Mà đồ tiếng bần-tăng đi tác-ác.
 Chẳng lẽ thấy lòng đời ngày giáo-mác,
 Lại chịu ngồi đạm-bạc chẳng khua
 vung.

Nam-vô thủng trống long bông.

Kính-Đài

Xuân về nhớ em

(Thơ mới)

Anh thấy xuân về anh nhớ em,
 Nhớ em vơ-vẩn suốt ngày đêm.
 Quả tim hồi-hộp tình lai-láng,
 Một ngày anh coi bằng một tháng.

Hoa xuân hớn-hở cùng khoe tươi,
 Thấy hoa anh nhớ miệng em cười.
 Em cười má bún đồng tiền nhĩ,
 Đời anh có em là tri-kỷ.

Anh yêu em vì em ngày thơ,
 Má hồng mơn-mởn bông đào tơ.
 Nhớ những câu cười cùng tiếng nói,
 Em nhớ anh chẳng anh ước hỏi?

Mai-Lộc-Đường



Gái mới cạo răng

Vừa đây ta được biết tin rằng :
 Bên ấy cô mình mới cạo răng.
 Rạng vẻ quần-thoa màu tựa tuyết,
 An mùi trang-diễm trẻ hơn măng,
 Lưng trời én lượn thua màu ngọc,
 Sắc nước chi nhường then vẻ trắng.
 Ước được thấy cô khi nhoẻn miệng,
 Ai về biết có nhớ ta chăng?

QUẤT-HIÊN

Vũ - Duy - Thiện

Kém cóc chi ai !

Là gái trời Nam há phải lèn !
Xưa kia Trung Triệu đã bao phen,
Phất cờ nong-tử kinh lên gác
Còn đề nghìn thu rúc tiếng khen

Suy đồi mặc quách họ gào xuống,
Thời-thượng ta nên góp mặt tuồng,
Gồng sức phá tung ta vượt ngục,
Tha hồ rạn gió với rầy sương !

Ngày nay kia lại khắp năm châu,
Oanh-liệt Lũng-cường gái kém cầu
Kẻ cuối máy bay, người đỗ Trạng,
Làm cho thẹn chết bọn mây râu.

Họ cuối máy bay ta cũng bay !
Ta bay đêm tối họ bay ngày...
Họ mà đỗ Trạng ta nào kém !...
«Trạng mọ» luôn nằm thuyết đồ hay.

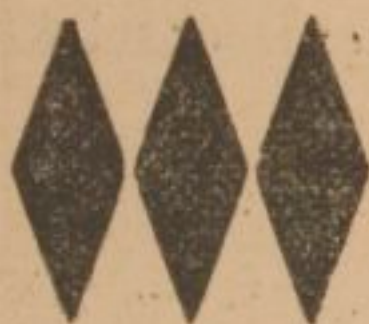
Thương ôi ! Nghĩ lại tủi thân đời,
Đề chi em mình bực chết thôi !
Trong ngục gia-dinh : gông, trói, xích...
Nếu không bọn hủ bảo suy-đồi !

Căn bệnh «cầu-tân» rặng lắm rồi,
Thôi đừng thề cả nữa các cô ơi,
Buộc chân lá phải vì gông xích
Vi học chưa qua ngưỡng cửa thôi !

Cường-Si

Kính-Đài Văn-thư-sở

Chủ - nhiệm : Nguyễn-Thống



*Chuyên làm các đơn - từ kiện - cáo
theo pháp-luật, sáng lập từ năm 1920
đã giúp rất nhiều người. Chú ý.*

COC CHI

Sau đó một người họ họ không
thực hành là một người không
thực hành là một người không
thực hành là một người không!

... và một người họ họ không
thực hành là một người không
thực hành là một người không
thực hành là một người không!

... và một người họ họ không
thực hành là một người không
thực hành là một người không
thực hành là một người không!

... và một người họ họ không
thực hành là một người không
thực hành là một người không
thực hành là một người không!

... và một người họ họ không
thực hành là một người không
thực hành là một người không
thực hành là một người không!

... và một người họ họ không
thực hành là một người không
thực hành là một người không
thực hành là một người không!

KINH ĐẠI / AN-THU-SO

... và một người họ họ không

... và một người họ họ không
thực hành là một người không
thực hành là một người không
thực hành là một người không!



XUÂN

Việc trong một ngày tính từ buổi sáng sớm, việc trong một năm kể từ lúc đầu xuân.

Những văn-chương miêu-tả về bốn mùa, thì mùa xuân có thể cho là phổ-thông nhất và trọng-yếu nhất.

Không rét lạnh, chẳng nóng nực, bóng trời dương-xuân ôn-hòa, ấm áp; cỏ cây bắt đầu nảy lộc đâm chồi, yến hót oanh chào, hoa thơm nhị đẹp! Trong cõi tự-nhiên của tạo-hóa, hết thầy người vật cỏ hoa đều trình bày ra mọi vẻ thú tình.

Thiều-quang cái bóng xinh xinh, khiến cho ngọn bút nhà thơ được rất nhiều tài-liệu tả.

Xuân mới vừa sang,

Cỏ cây đâu đấy cũng đều cảnh non vừa mọc, lá non vừa ra, muôn tia nghìn hồng, xinh tươi đẹp-đẽ:

Mai nọ hoa cười, hạnh kia nụ nhú, cùng với trăm hoa cùng điểm-xuyết cho buổi tảo-xuân.

Gió đông hây-hây, suối xuân tung-tóc nước nguồn ra. Nội cỏ mầm non, bốn bề bát-ngát; chiều trời sáng sữa, không-khí lung-lung trong sạch êm hòa.

Thật là trăm xinh nghìn đẹp đáng yêu thay!

Cái buổi sơ-xuân này chẳng khác chi một cô tiểu thư tân-thời tuổi vừa đậu-khấu đâm hoa, ai trông thấy cũng phải ước ao, yêu-mến...

Chín chục Thiều-quang đã đi mất ba chục ngày xuân rồi.

Tháng mạnh-xuân vừa qua, tháng trọng-xuân đã tới. Xuân đã càng thêm đậm vẻ: hoa đào hồng rực-rỡ, hoa mận trắng phau-phau, hết thầy mọi hoa đến thi xinh đua đẹp, mà những cảnh liễu rủ lại thêm xanh!

Đối cảnh ấy ta lại tưởng-tượng đến lông mày cô em mới lớn, đầy vẻ xuân-dung, thật chẳng khác chi lá non đương mọc, xanh tốt hữu-tình.

Yến đã bay về, tim-tòi tổ cũ mà đông xưa đã bỏ tránh đi, những giọng hót riu-rít hòa cùng với giọng hót của lũ Hoàng-Oanh, nhường như những điệu thanh-ca của các nàng tiên-tri?

Nếu muốn biết cái cảnh đẹp của tháng trọng-xuân, chỉ ôn lại câu Kiều:

*Cỏ non xanh tận chân trời,
Cành lê trắng điểm một vài bông
hoa.*

đủ cho ta biết cái đẹp vô-cùng của vũ-trụ trong buổi « Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi ». Nếu ở xứ ta có cái thú chơi tiết thanh-minh, thời càng thêm một dịp hội-diện của giai-nhân tài-tử, phô áo pho quần, pho xinh pho đẹp nhĩ !

Cái buổi xuân này thật chẳng khác chi cô em vừa đến tuần trăng tròn mười bảy mười ba, đã biết điểm phấm tô son, lựa là gấm vóc, có cái vẻ đẹp lộng-lẫy, làm cho tiêu-hồn những khách tài-hoa...

Chớp mắt đã đến lúc xuân-thâm rồi !

Cuồng-phong lạc-tận thâm hồng sắc,

Lục-diệp thành-âm tử mãn-chi (1).

Nghĩa là :

*Gió dữ đã lay hoa thắm rụng,
Lá xanh cây biếc quả sai cành.*

Và cái cảnh :

*Mộ xuân thiên-khi
Giang-nam thảo trường.
Tạp hoa sinh thụ,
Quần - lộ loạn phi.*

Nghĩa là :

*Xuân tàn trời đã kém xinh tươi,
Cây cỏ Giang-nam lớn cả rồi.*

1) Hai câu thơ Tầu này nghĩa đen là :
Một trận gió dữ-dội như điên, làm rụng hết cả những thứ hoa có sắc đỏ thắm đi rồi.

Những cây lá mọc đã xanh biếc ra mà quả đã kết đầy cành rồi.

*Hoa đã rụng dần quả đã kết,
Cò bay đàn lũ tít phương trời.*

Đó là cảnh xuân tàn, khí trời càng ngày càng đi xa dần cảnh ấm-áp ôn hòa. Cái khí nồng bức mùa hè đã theo trận gió Nam đưa dần lại, những bông hoa tầm-xuân ở bờ rào mọi nhà đã như chỉ bảo cho ta biết rằng hè sắp đến nơi rồi.

Song, dù cho thời-tiết cuối xuân chẳng còn trăm phần mỹ-lệ, nhưng khiến khách yêu mến cảnh xuân vẫn còn say đắm với xuân tàn.

Thật chẳng khác chi ai, tuổi đã đến kỷ Hoa-tín, dù cho đã thành người thiếu-phụ, mà cái vẻ đẹp của gái một con trông mòn con mắt, càng khiến cho khách biết xuân mê-mẩn cùng xuân.

Tóm lại thì xuân dù vào lúc chín chục Thiều-quang đầy đủ vẫn cho ta âu yếm say-sưa.

Sực nhớ lại mấy khúc từ xưa :

*Núi sắc biếc,
Cỏ màu xanh.*

*Thiều-quang cái bóng cũng xinh xinh.
Bông hoa hờn-hở,
Hồ nước long-lanh.*

Yêu nhau xin đợi nhau chơi vơi.

Đừng có vội :

*Thăm đào, hỏi liễu, bể lá, vin cành.
Những lời non nước,
Ta phải đình ninh*

*Sóng cạn đá mòn nghĩa không hết,
Bể ái nguồn ân một khối tình.*

Mân-Châu

CHƠI XUÂN

Xuân về ai cũng chuyện chơi xuân,
Tớ cũng đi về đã dẻo chân,
Theo đẹp nhảy đầm tài thứ nhất,
Bấy lâu nói tiếng khắp xa gần.

Vì bên phải đẹp đẹp càng thêm,
Bộ áo tân-thời của chị em,
Mông nở ngực dương người mũn-
mĩn.

Đùi non bóng lộn ai không thêm.
Lại thêm má phấn trắng như bông
Môi đỏ son tươi má diêm hồng,
Cạo bỏ lông mày đi vẽ lại,
Càng thêm chết mệt khách anh-hùng.

Ăn mặc gần như đã khoa-thân,
Ngắm lại cô em như cỏi tiền,
Tuy đầy tuy che mà rõ cả,
Hình-vóc nhìn qua bộ áo quần

Càng ngày một cứ thêm nhiều ra,
Toàn hàng Bombay vào nước ta,
Kỹ-nghệ của mình không một chút,
Sà phòng-sáp tóc còn nước hoa.

Sắm-sửa càng xinh càng tốn tiền,
Tốn tiền cho được đẹp như tiên.
Không tiền mới phải xoay ra kiếm,
Thôi thế là em mất chính-chuyên!

Dùng nhiều ngoại-hóa hại tiền nhà,
Khêu gọi lòng ai tưởng nguyệt hoa.
Ta thấy xuân sang càng thấy cảm,
Cảm em vì nổi hoa, hoa, hoa,

Hương-Sơn-Đường

KHAI GÌ ?

Theo tục nghìn xưa tết phải khai !...
Chọn ngày tốt đẹp kéo công hoài,
Mong cho no đủ quanh ngày tháng,
Nhưng bánh trưng xanh ngấy tận tai!

Nhà văn khai-bút đề cầu may,
Vui với văn chương suốt tháng ngày !
Nhưng lúc hứng lên trời cũng nhỏ...
Đưa hồn thi-sĩ tít mù bay !

Các cô, hộp phấn với cây son,...
Cũng phải khai ra mới đẹp tròn !
Muốn sớm đất chồng không ế-âm,
Ô-iô, nhà gạch : của hồi-môn !

Các nhà làng thuốc phải khai dao,
Mà mạng người coi mới rẻ sao !
Mạch lý bấy nay mù-tịt cả !
Thế mà khùng-khỉnh vẫn làm cao !

Các dân làng hẹp cũng cần khai,
Khai lộ, khai xe cạo-cột hoài !
Sái nhất sái nhi... tài «kháng-chiến!»
Kỳ cho «tiêu-thồ» há thua ai !

Các cô gái nhảy khai bộ dò,
Cả gái lầu xanh cũng phải lo !
Khai báo làm sao cho khỏi súi...
Tháng ngày đều được ấm cùng no !

Tóm lại nghề gì cũng phải khai,
Sĩ nông công cổ há riêng ai !
Mong cho gặp được giờ may-mắn,
Cùng với ngày xuân đại-phát-tài !

Nam-Thiên-Lôi

Tiến ông Táo lên châu Trời

MIÊU

Mậu-dần tháng chạp hăm ba,
Nhấn ông lên tẩu việc nhà cho mình.
Tiến ông rong-ruổi vắn-trình,
Chúc ông sẽ được bội-tinh phen này.

HÁT NÓI :

Cửa trời rộng mở,
Một mình ông hăm - hở tới Thiên - cung,
Tờ « lập-bố » dù ông thuộc làm lòng...
Phải nhằm lại kéo có phen ông tịt - mít!
Tâu rặt chuyện ông nói gà bà nói vịt...
Đức Ngọc-hoàng ngồi xa-tít biết chi đâu.
Cứ bằng ở ông mà thưởng phạt bấy lâu,
Chỉ oan bọn đen đầu thấp cổ!
Họ tự an - ủy đồ cho là tại số...
Việc trần - gian cũng vẫn mới thôi mà.
Vì bản - nha gần quan ở tận xa,
Mặc cho lũ sai - nha thêu - dệt chuyện!
Nhưng dân Việt - nam mấy năm nay đã tiến!
Phải coi chừng không cụt sỷ - diện như chơi.
Nếu tâu man trước cửa nhà Trời,
Lập-tức có mấy người lên cải - chính!
Xong ông cứ tâu bày chính - định,
Chẳng ghét ghen ai mà cũng chẳng phỉnh-phờ ai.
Thì không những ông được mưa - móc ơn Trời!...
Xuống hạ - giới chúng tôi cũng xin kinh-đãi:
Hoặc ngả mặt Sầm - công hay thưởng-chay Vạn-thái,
Cũng theo thời làm cái tất - niên chơi!
Dù sao đừng có kêu Trời.

Cuồng-Sĩ

Tiêu đề bài văn

Thưa

Thưa quý vị, tôi xin được trình bày
về một số vấn đề liên quan đến
các hoạt động văn hóa và nghệ thuật
trong thời gian qua.

Đầu tiên

Chúng ta cần nhận thức rõ rằng
văn hóa và nghệ thuật là những
yếu tố không thể thiếu trong đời sống
của con người. Chúng ta cần phải
tôn trọng và phát huy những giá trị
văn hóa truyền thống, đồng thời
cần phải đổi mới và sáng tạo để
phát triển văn hóa và nghệ thuật
trong thời đại mới.

Để làm được điều này, chúng ta cần
có sự quan tâm và đầu tư đúng mức
từ phía Nhà nước và xã hội. Cần
phải có những chính sách ưu đãi
để khuyến khích các nghệ sĩ sáng
tạo và phát triển tác phẩm của mình.

Bên cạnh đó, chúng ta cũng cần
phải nâng cao nhận thức của người
dân về tầm quan trọng của văn hóa
và nghệ thuật. Cần phải có những
hoạt động tuyên truyền và giáo dục
để giúp người dân hiểu rõ hơn về
các giá trị văn hóa và nghệ thuật.

Trong thời gian tới, chúng ta cần
phải tiếp tục đổi mới và sáng tạo
để phát triển văn hóa và nghệ thuật
trong thời đại mới. Cần phải có
những bước đi cụ thể và quyết liệt
để đạt được mục tiêu này.

Trân trọng cảm ơn.

Chào quý vị.

History of the United States

The history of the United States is a story of growth and change. It begins with the first people who lived on this land, and continues through the years of exploration, settlement, and the struggle for independence. The story is one of a people who have built a great nation, and who are still building it today.

The first people who lived on this land were the Indians. They were here long before the first Europeans came. They lived in small groups, and they were very skilled at hunting and farming. They were the first to teach the Europeans how to live in this land.

The first Europeans who came to this land were the Spanish. They came in the 16th century, and they found the Indians. They tried to teach the Indians how to live like Europeans, but the Indians did not want to. They wanted to live their own way.

The first English people who came to this land were the Pilgrims. They came in the 17th century, and they found the Indians. They tried to teach the Indians how to live like Europeans, but the Indians did not want to. They wanted to live their own way.

The first American people who came to this land were the settlers. They came in the 18th century, and they found the Indians. They tried to teach the Indians how to live like Americans, but the Indians did not want to. They wanted to live their own way.

The first American people who came to this land were the settlers. They came in the 18th century, and they found the Indians. They tried to teach the Indians how to live like Americans, but the Indians did not want to. They wanted to live their own way.

Hai mươi thương

Một thương đầu rẽ lệch ngôi,
 Hai thương hát hết như người Âu-tây.
 Ba thương cạo, kẻ lông mày,
 Bốn thương phấn đánh mặt giầy mấy phân?
 Năm thương môi đỏ vô-ngăn,
 Sáu thương vú độn mấy lần Cao su?
 Bảy thương cô diện măng - tồ,
 Tám thương áo chạt lưng gò con tôm!
 Chín thương thích nhây thích ồm,
 Mười thương dit vệt ai nom cũng tình.
 Mười một thương tay sắc vung-vinh,
 Mười hai thương xe đạp chạy quanh phố-phường.
 Mười ba thương nói giọng văn-chương,
 Mười bốn thương mặc « xóc » vào trường thể-thoa,
 Mười lăm thương giầy gót thật cao,
 Mười sáu thương kéc-méc ra vào hững hoa.
 Mười bảy thương cô nhắc việc nhà,
 Mười tám thương dự việc quốc-gia biểu-tình!
 Mười chín thương chẳng ngủ một mình,
 Hai mươi thương bàn truyện ái-tình phương Tây.

Thịnh-Đức-Đường



Chén trà xuân

hay là

Cô gái mới lấy chồng ăn mày

THAY xuân về Hanoi, tôi lại sực nhớ đến cái xuân xưa ở Thượng-hải. Tết vừa ra, tốt ngày các hiệu mới mở cửa đã xảy ra một cái án mạng về chén nước chè xuân. Chén chè của ông chủ hàng kim-hoàn giàu ức triệu kia thết khách mua hàng.

Thì ra thủ-đoạn của một bọn Triết-bạch. Một bọn làm tiền ở Thượng-hải. Một bọn gồm những tay ăn chơi, trai thanh gái đẹp, chuyên dùng nhan-sắc trang-hoàng diện-bộ mà xoay tiền đảo mỏ. Câu chuyện « Thăng quýt lấy tiểu-thư » của tôi đã kể trong quyển sách đoản thiên tiểu-thuyết « Anh hàng phở lấy vợ cô đầu » thì cũng đã hiển độc-giả một thủ-đoạn của đảng Triết-bạch. Thăng quýt con mụ nuôi cô tiểu-thư nhà giàu, vì đẹp trai, lại có mẹ chần giắt cô gái mới ấy, nên đảng lợi-dụng nó, đảng cho nó ăn mặc thật ngất, diện đủ thứ sang, ô-tô có, nhà lầu có, tiền tiêu như rác. Rồi đảng giúp hết cả vật-chất lẫn văn-chương, làm cho nó lấy ngay được con gái ông chủ của mẹ nó, giàu có ức vạn ở Hương-cảng và Thượng-hải. Khi

việc cưới xin xong thời mỗi năm nó phải xoay vợ nó hàng mấy vạn trả ơn đảng. Nếu bội-ước đảng sẽ giết chết mất mạng.

Đây, câu chuyện chén trà xuân này, cũng là một thủ-đoạn của đảng ly-kỳ ấy.

○

Một buổi chiều mùa xuân năm trước, cô nữ-sĩ Bích-Ngọc diện ô-tô qua con đường đại-mã-lộ Nam-kinh dừng lại trước một người ăn mày :

— Đây, bác nhận lấy một hào, bác tốt vía lắm ! Ra đi gặp bác, tôi phát tài nhiều. Từ mai trở đi, bác cứ nhớ ra địa-dầu này đón tôi. Nếu lại gặp bác mà được phát-tài tôi sẽ đãi nhiều hơn.

Cho xong, nữ-sĩ lại vạn máy ô-tô chạy vượt đi.

Người ăn mày không hiểu Phúc-tinh chiếu-mệnh hay sao ! Lại được may-mắn. Thôi đi mua rượu uống. Người hành-khất cũng không cần hiểu duyên cớ làm sao ! Chẳng cần biết người con gái tân-thời có ô-tô ấy là hạng người gì.

Chức năng của pháp luật

Cơ sở pháp lý của pháp luật

Pháp luật là một hiện tượng xã hội, nó không tồn tại một cách tự nhiên mà là sản phẩm của hoạt động ý thức của con người. Chức năng của pháp luật thể hiện ở chỗ nó điều chỉnh các quan hệ xã hội, bảo vệ lợi ích của cộng đồng và duy trì trật tự xã hội. Pháp luật có hai chức năng cơ bản là điều chỉnh và bảo vệ. Chức năng điều chỉnh thể hiện ở việc pháp luật quy định các quy tắc hành vi cho các cá nhân và tổ chức trong xã hội. Chức năng bảo vệ thể hiện ở việc pháp luật sử dụng quyền lực nhà nước để trừng trị những vi phạm pháp luật, đảm bảo sự tuân thủ pháp luật của mọi người. Pháp luật là công cụ để thực hiện quyền lực nhà nước, nó là nền tảng cho sự vận hành của bộ máy nhà nước và đời sống xã hội. Trong một xã hội có pháp luật, mọi người đều phải tuân thủ các quy định của pháp luật, không được tùy tiện vi phạm. Pháp luật giúp tạo ra một môi trường sống an toàn, công bằng và lành mạnh cho tất cả các thành viên trong xã hội. Do đó, việc nghiên cứu và thực thi pháp luật là một nhiệm vụ quan trọng đối với bất kỳ quốc gia nào.

Chiều mai, nữ-sĩ lại cũng dừng xe lại và cho người ấy lên 0\$20 hơn hôm trước. Rồi lại bảo :

— Bác tốt vía lắm ! Mai lại ra đây đón tôi, Gặp bác tôi phát-tài nhiều, tôi sẽ cho hơn.

Cứ thế, trước còn 0\$20, 0\$30, 0\$40, 0\$50 rồi lên đến 1\$-2\$-3\$. Có khi cho đến 4\$ mà cũng chỉ bảo rằng :

— Vía bác nhẹ-nhàng. Mỗi lần gặp bác là tôi phát-tài bạc trăm, bạc nghìn.

Phát-tài gì ? Chim trai bòn tiền của trai ư ? Đánh bạc ư ? Người ăn mày kia cũng cho là chỉ có hai nhẽ ấy.



Từ tháng giêng, đến tháng hai, nay đã là tháng ba cuối xuân rồi. Một hôm nữ-sĩ dừng ô-tô lại hỏi người khất-nhi rằng :

— Bác bao nhiêu tuổi ?

— 25 ạ.

— Sao lại đi ăn mày ?

— Con nhà nho lỗ thời, yếu đuối, không làm thuê gánh mướn được, học không có tiền theo đuổi cho đến nơi đến chốn được, nên phải đi ăn mày. Nếu nhờ cô có vốn, tôi sẽ đi buôn.

-- Đi buôn ư ! Thi bác lên xe này, mời bác về nhà tôi chơi. Tôi sẽ xin giúp.

Vút một cái, xe ô-tô đã về đến con đường Joffre trong tô-giới Pháp.

Vào một cái lâu-đài đồ sộ, lầu trên gác dưới, trang-hoàng lộng-lẫy, ngọc ngà châu báu đủ tất cả. Một cô con gái mới chạc hai mươi tuổi, mà làm chủ một cơ-nghiệp to lớn giàu có ức vạn. Kể hầu người hạ, đầy tớ gái trai, quản-gia, thư-ký đủ cả.

Giật vào một cái buồng, nữ-sĩ bảo người ăn mày rằng :

— Cơ-nghiệp này nhờ vía anh mà có đây ! Không biết lấy gì tạ ơn anh. Thôi anh lấy em....

— Cô nói bông đùa chi thế...

— Không, anh 25 tuổi, em mới 22 chẳng vừa đôi phải lứa ư ? Anh chê em điều gì !

— Chết ! tôi đâu tưởng có phúc mà được như thế.

— Thôi làm bộ làm gì thế ! Em hôn anh cho anh đủ tin nhá.

Hôn ! Hôn xong, giật người ăn mày ấy vào buồng tắm. Trút hết cả bộ cánh ăn xin ra. Dem chàng vào tắm. Đưa chiếc áo *Ki-mô-nô* Nhật, vốn của nữ-sĩ mặc để ngủ, cho chàng mặc xong, là vào phòng riêng làm việc yêu nhau, việc vợ chồng, thật là chan-chứa ái-tình.

Anh ăn mày kia lấy làm phúc bấy mười đời lại gặp được may, tự-nhiên cơm no bỏ cưới, lấy được vợ giàu, đào được mỏ vàng...

Sáng hôm sau, Bích-Ngọc gọi *tê-lê-phôn* cho một hiệu thợ may

đem mẫu vải vào may vá cho ông chủ nhà đủ bộ cánh. Hai vợ chồng cứ sẵn của đấy ăn chơi sung-sướng. Chồng ở nhà coi sóc việc nhà để vợ ra ngoài làm việc kiếm tiền.

Ngày tối mai qua đã hết Xuân sang Hạ, hết Hạ sang Thu, rồi lại hết Thu tới Đông. Nay đã lại đến Xuân rồi. Một hôm Bích-Ngọc bảo chồng rằng :

— Tết ra, ngày xuân cần giao-tiếp cho xứng-đáng người, anh nên ra mua lấy mấy cái đồng hồ đeo tay giấy bằng bạch-kim và một cái nhẫn vàng diệp mặt đá kim-cương. Em cũng mua các đồ trang-sức cho hợp « một » mới.

Rồi nữ-sĩ sai sếp-phơ vận ô-tô cho hai cậu mợ ra hiệu Kim-hoàn lớn ở trong đất cai-trị của các quan Tàu. Hai vợ chồng chọn mua hơn hai vạn bạc đồ.

Lệ bên Thượng-hải, đầu năm được bọn khách mua hàng to thời ông chủ phải xuống tiếp và pha một ấm trà xuân thật ngon.

Lạ thay! Chồng cô Bích-Ngọc vừa uống xong chén nước thời ngã lăn ra chết. Cô liền gọi sếp-phơ vào bảo rằng :

— Mày đi mời quan tòa, cảnh-sát, công-an-cục đến đây. Thấy tao có nhiều tiền, chủ nhà hàng này định

bỏ thuốc độc cho vợ chồng tao để lấy mấy vạn bạc không! May chỉ có ông bị thuốc độc chết mà thôi.....

Thế là các quan và cảnh-sát, công-an-cục đầu đã mấy ô-tô đến ngay lập-tức trong vòng 3 phút đồng hồ. Rồi, ông chánh công-an sẽ bảo chủ-nhân rằng :

— Nếu muốn êm, xếp ngay cho khồ-chủ bốn vạn và đãi các quan sáu vạn bạc mặt là xong cả.

Chủ-nhân liền đóng cửa hàng lại đếm tiền. Lấy xong tiền đi rồi. Các quan-chức thực mới biết mà đến nơi, thời bọn kia đã đem cái sắc trắng ăn mày chết ấy và cuôm một mẻ tiền đi rồi.

Té ra là thủ-đoạn của đảng Triết bạch tổ chức ra cả.

Khi chủ-nhân pha xong chè, Bích-Ngọc đã chứa thuốc độc bột vào móng tay ngâm vào trong chén nước để cho lên ăn mày chồng vờ của Bích Ngọc uống phải. Tự cô gái Triết-bạch ấy giết người ăn mày ấy để làm tiền ông chủ hiệu Kim-hoàn.



XUÂN - SẮC

Ai ơi, xuân-sắc đừng mà xem,
 Thật đủ xanh, vàng, trắng, đỏ, đen...
 Trắng-phếch chị kia phò vẻ phấn,
 Đỏ-lòm anh nọ sắc hơi men.
 Vàng-khè răng bít cô môi sứt,
 Xanh-lẹt mầu gương chú mắt nhoèn.
 Kia ả đi giầy, đeo chuỗi hột,
 Gót thì nẻ toác, cổ thì nhoèn.

Vô-danh thi

CÁCH MUỐN XEM SỐ TIỀN-ĐỊNH VÀ VẬN-NIÊN

Xin nhớ bốn điều: 1. Năm sinh (năm nay bao nhiêu tuổi?) Để vào năm nào? Tuổi gì?

2. Tháng đẻ (sinh vào tháng mấy?)
3. Ngày đẻ (sinh vào ngày nào?)
4. Giờ sinh (để vào giờ gì? Mấy giờ? Ngày hay đêm?).

Ai không nhớ đủ bốn điều, cũng cần phải nhớ năm, nhớ tháng mới lấy số được. Nếu biên ngày tháng tây ở giấy khai-sinh hoặc người Âu-tây thời cứ biên năm, tháng, ngày, giờ Dương-lịch (lịch Tây) cũng được. Ký thêm một chữ ký để đoán chữ Triết-tự. Theo cả lối Tây lối Tàu hợp-đoán rất hay.

Xem vận-niên năm nay	0\$30
Xem Tiền-định cả đời	0. 60
Xem cả hai thứ lấy chung vào một lá trên Tiền-định dưới vận-niên	0. 80

Ở xa gửi bằng tem thư 0\$06 một cái đủ số tiền 0\$80 cho:
Thầy số Nguyễn - Tất - Thắng, 97, phố Hàng Bông — Hanoi

CHƠI SÔNG HƯƠNG

MIÊU

Sông Hương nước chảy trong veo,
Thuyền tình ai đã sắp chèo"đợi ai?
Giăng soi cơn gió thoảng ngoài,
Buông câu thư-thả điệu-đai chỗ mô?

NÓI

Giai-nhân tài-tử,
Tới kinh-đô coi thử nước non chơi.
Chiếc nóc con ta hãy chèo bơi,
Cùng tri-kỷ nhớn chơi phong nguyệt.
Thế hữu viêm-lung thành lãnh-liệt,
Nhân vô phiền-nhiều tức phong-lưu.
Thơ một túi, rượu lưng bầu;
Thú tiêu-khiên ai đâu mà giám địch?
Cũng lăm tiếng kỷ-nam du-lịch,
Đề mãn-vui thỏa-thích chơi-bời.
Giăng trong, gió mát] thềnh-thơi.

Quất-hiên Vũ-Duy-Thiện

Ngày xuân muốn biết: nên lại số nhà 49 phố hàng Bè :

Thịnh - Đức được - phòng

Chủ nhân Quất-Hiên Vũ-Duy-Thiện



Xem mạch Thái-Tổ
Lấy số Khổng-Minh
Chữa khoán bệnh tình
Hà-thành thứ nhất !

Thư và mandat đề : Vũ - Duy - Thiện

49, Rue des Radeaux — Hanoi

Ngày xuân nhớ' cảnh

nhớ người xưa

Trời xuân hoa thắm non xanh,
 Lơ-thơ tóc trắng một mình vào ra.
 Bắc Nam nhớ bước quan-hà,
 Xa xa ngàn dặm đâu là cố-nhân?

Ngồi nhớ lại khoảng xuân Đinh-mão.
 Báo An-nam bại-đảo tiền-phong.
 Nước non khơi-diễn nghìn trùng,
 Dư-đồ một bức ôm lòng ra đi.
 Ninh-bình hết Bắc-kỳ địa-giới,
 Qua Thanh-hoa vào tới tỉnh Vinh.
 Một đêm ngủ lại Hoan-thành,
 Nẻo sang Hà-tĩnh sông danh non Hồng.
 Nước núi Sốt (1) mát lòng ưu-ái,
 Trận mưa thu dầm tưới quan-san,
 Cùng nhau bạn hữu chu-toàn,
 Đông-hà xe hỏa băng ngàn vô kinh.
 Phong-cảnh đất Hương-bình lưu huyến,
 Đài Thuận-an cất chèn trong khơi,
 Kinh-thành đã trải đôi nơi,
 Hải-vân vượt ải vào chơi Ngũ-hành.
 Đạo cổ-tích gần quanh xir Quảng,
 Đô vua Chiêm ở quăng Đồng-dương,
 Tường trơ đá đỏ tan-hoang,
 Mấy con voi sứt nghênh-ngang châu trời.
 Cách tỉnh-lỵ bốn mươi cây số,
 Phạm với Trà hai họ còn như,
 Ấy giống vua tướng Hời xưa,

(1) Người Hà-tĩnh đều ăn nước mỗ ở núi Sốt, có nói tường ở quyền Giác-mộng-lớn.

Nước non để lại bây giờ giống Chiêm!
 Thú Đà-nẵng chơi xem qua trái,
 Đường vô Nam Quảng-ngãi, Qui-nhơn.
 Xe hơi thẳng dặm hồng trần,
 Sông Cầu rồi nữa tới dần Nha-trang.
 Đường thiên-lý bước sang xe-hỏa,
 Bạn Trung-kỳ từ giã đôi khi,
 Còi xe rít khúc biệt-ly,
 Biên-hòa, Thủ-đức coi thì đã Nam..
 Mão đến Tý mười năm đã đúng,
 Trời còn xuân ai cũng chưa già.
 Nào đâu cảnh khuất người xa?
 Non xanh hoa thắm mà ta một mình!
 Xuân hồ hết mối tình vương-vit,
 Mượn bút hoa ngồi viết nên thơ.
 Nước non còn nhớ người xưa,
 Bạn tình còn nhớ bây giờ cố nhân?

TẢN-ĐÀ NGUYỄN-KHẮC-HIỆU
 Thầy số Hà-Lạc

Xuân cảm

(Năm 20 tuổi)

Mười chín xuân rồi xuân lại qua,
 Mừng xuân xuân có biết chăng là?
 Cơ-đồ gầy nếp cơ-đồ mới,
 Học-vấn lên đường học-vấn xa.
 Rượu thánh lật nghiêng bầu rượu rót,
 Thơ thần xổ tuột túi thơ ra.
 Soi gương trông mặt chưa già nhỉ,
 Còn tám nghìn xuân chờ vội mà.

Kính-Đài

TỨ-CẢNH LỮ-HOÀI

TẬP KIỀU

XUÂN

Cỏ non xanh tận chân trời,
 Hoa đào năm ngoái còn cười gió
 đông.
 Ngập-ngừng then lục e hồng,
 Mối sầu khi gỡ cho xong còn chầy.
 Phong trần kiếp đã chịu đầy,
 Đường xa nghĩ nỗi sau này mà kinh.
 Chân trời mặt biển lênh-đênh,
 Cảm lòng chua xót nhạt tình bơ-vơ.
 Ngọn đèn khi tỏ khi mờ,
 Giấc hương-quan luống thân - thơ
 canh dài.

HẠ

Những là lần-lữa nắng mưa,
 Đào đã phai thắm' sen vừa nầy xanh.
 Ngọn đèn soi tỏ trướng huỳnh,
 Giật mình mình lại thương mình
 xót-xa.
 Nhớ từ lạc bước bước ra,
 Cực trăm nghìn nỗi giận ba bốn lần.
 Đã đầy vào kiếp phong trần,
 Chẳng vô mà rồi chẳng dần mà đau.
 Những là đắp nhớ đời sầu,
 Trông vời cố quốc biết đâu là nhà.

THU

Sen tàn cúc lại nở ra,
 Gió hiu-hiu thổi một vài bông lau.
 Rừng phong thu đã nhuộm màu,
 Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ.
 Bên trời góc biển bơ-vơ,
 Kiếp phong trần biết bao giờ là thôi?
 Chung quanh những nước non
 người,
 Nghĩ thân mà lại ngậm-ngùi cho
 thân.
 Ôm lòng đòi đoạn xa gần,
 Hồn quê theo ngọn mây Tần xa xa.

ĐÔNG

Đêm ngày luống những âm-thầm,
 Bạc phau cầu rá đen rằm ngàn mây.
 Sầu đông càng khắc càng chầy,
 Tiếng gà điểm cổ dẫu giầy cầu sương.
 Trông vời trời biển mênh-mang,
 Lòng quê đi một bước đường một
 đau.
 Tuyết sương nhuộm nửa mái đầu,
 Bơ-vơ nào đã biết đâu là nhà!
 Rộn đường gần với nỗi xa,
 Lòng này ai tỏ cho ta hơi lòng.

Nguyễn-Xuân-Đỉnh

Tri-huyện Mỹ-Hào Bần-yên-nhân

Mấy thuật lạ cần biết

Làm cho thân không rét

Lấy 2 vị thuốc:

1. Thiên-môn-đững

2. Bạch-phục-Linh

2 vị bằng phân nhau. Nghiền ra bột, mỗi ngày uống 2 lần. Uống mãi.

Sau dù cho trời rét đến đâu, mặc ít áo cũng không thấy lạnh.

Uống rượu không say

Xuân! hay có tiệc, anh em mời đi uống rượu, muốn cho uống không say, thời trong mình nên có mấy viên thuốc anh-đào;

Tức là lấy vỏ cây anh-đào (cần ở hàng thuốc Bắc) đem đốt đi để còn tính (nghĩa là đốt qua) tán ra viên. To như hạt ngô, khi sắp uống ngâm 3 viên.

Khi say rồi lại uống thêm 3 viên nữa tỉnh ngay.

○

Nếu không có vỏ cây anh-đào, thì nên chứa sẵn một gói Cam-cúc (hoa cúc nhỏ) độ 5, 6 lạng trong túi áo; đến chỗ uống rượu, bảo cho cái ấm nhỏ, lấy chè pha, cho cả gói hoa cúc ấy vào, để ngấm lâu. Lúc uống rượu say thời uống vài chén chè Cam-cúc khỏi ngay.

Hay mua độ vài grammes vị thuốc Amoniaque ở hàng thuốc Tây đựng vào cái lọ con. Lúc thấy say, lấy ra uống độ 4, 5 giọt là tỉnh.

Muốn trị người hay rượu

Nếu đi hát, gặp phải tay « Lư-linh con » hay thách rượu, muốn chơi nghịch làm cho kẻ đối-thủ với mình ấy, dù trước kia chai bố chai con cũng không say, nay chỉ cho độ một cốc, hai cốc đã say bò ra rồi, thì chỉ có hai cách:

1. Lấy con cá tré sống cho vào hũ rượu, bịt kín lại, cá một lúc chết, lấy cá vớt đi, đem rượu ấy đưa cho người kia uống, chỉ một chén là say bí-tỉ.

2. Lấy bồ hôi ngựa ít nhiều cho vào rượu. Uống một chén cũng say ngay.

Một trò quỷ thuật:

Đốt nước cháy

Vui chơi mùa xuân. Muốn làm trò đùa. Lấy cốc nước lã, thả ít Chưong-não-phấn (bột Camphré) lên mặt nước, dùng que diêm đốt, ai cũng tưởng mình đốt nước cháy được. Vì Chưong-não trắng như nước không ai biết.

Giống cha hay giống mẹ?

Ông Thầy số NGUYỄN-TẮT-THẮNG bảo tôi một phép, không cần phải nhìn đũa trẻ con. Chỉ hỏi xem đũa bé để vào lúc nào thời bảo ngay được nó giống ai:

Không cứ ngày hay đêm:

Từ 7 giờ đến 12 giờ để ra thời đũa nào cũng giống bố;

Từ 1 giờ đến 7 giờ để ra thời đũa nào cũng giống mẹ.

Lời chiêm-nghiệm của các nhà Fakir, thầy số Ấn-độ. Ta thử xem có đúng không?

Trăm đêm không ngủ vẫn khỏe

Làm một thứ bột:

Mãn-lê 3 lạng

Nhân-sâm 3 đồng cân (sâm thật tốt)

Chè Tàu 2 đồng cân

Tán ra bột. Mỗi ngày ăn ba bận. Mỗi bận 2 đồng cân. Sáng, trưa, tối.

Vả lúc nào cũng rửa mặt luôn luôn bằng nước lã.

Như thế thời thức luôn trăm đêm người vẫn khỏe mạnh như thường. Tha-hồ thưởng xuân.

Khoe tài khỏe dấm đá vỡ

Lấy hòn đá cho vào trong bếp lò than tốt nung kỹ đi rồi lấy ra.

Khi đông anh em, khoe có quả dấm tay như sắt, dấm đá một cái vỡ.

Rồi nắm tay lại lấy gân dấm thì đá phải vỡ tan ngay.

Mong nhân - tình, làm phép cho đến chỗ mình ở được

Xuân! Xuân-tình phát-động, tôi xin mách các bạn tình một cách giản-dị mà thần-thông, có thể làm cho người mình mong phải đến ngay với mình.

Đợi đây! Đến đây với ta.
Em Lan ơi!
Anh đợi!

Cắt lấy 10 tờ giấy bé độ 10 phân bề ngang, 5 phân bề dọc. Viết đúng những chữ như trên. Chỉ có người nào thời đòi tên người ấy đi.

Nếu cô con gái mong người yêu thời viết lại:

Đợi đây! Đến đây với ta.
Anh Xuân ơi!
Em đợi!

Song phải nhớ lúc thường chơi với nhau nên lấy của nhau một ít sợi tóc, lấy dùng cho người bị lấy biết. Lấy được cất đi. Khi nhớ mong muốn cho đến thì cắt 10 tờ giấy khuôn khổ trên đã dặn. Ngồi chỗ kín viết, dùng cho ai biết; để hết cả tâm-trí tưởng nhớ đến người ấy, đừng nghĩ sang cái khác.

Phải nhớ để hết tinh thần tâm-trí vào vừa nhắm vừa viết, viết xong rồi, lấy cái phong-bì vừa vắn như thế, không sẵn thời phải làm, bỏ vào chung với sợi tóc của người

kia ở trong phong bì, rồi cho vào cái gói dằm, nằm gói lên trên.

Các việc ấy làm đừng cho ai trông thấy, phải bí-mật lắm.

Khi nằm gói đầu dề lên trong bụng và trí-khôn đề đến người ấy và cứ nhằm lại câu đã viết, nhằm đến lúc ngủ vất đi được. Thì, chỉ chừng vài bốn giờ sau người yêu kia sẽ lại với mình ngay... Sướng không!

Muốn giữ cho vợ không ngoại-tình

Này, nếu ngài có bà vợ đẹp, ngài yêu quá, ngài chỉ cứ ngờ rằng: đi làm vắng, hay đi xa vắng, thì vợ ở nhà tư-tình với người đàn ông khác. Tôi là ông lang, xin hiến ngài cách này thời giữ được ngay. Kinh-nghiệm lắm đấy:

- | | | |
|--|---|----------------------|
| 1. Mật-dà-tăng | } | Mua ở hàng thuốc Bắc |
| 2. Châu-xa | | |
| 3. Can-yên-chi (phấn đỏ bôi môi của Tàu) | | |

Mua mỗi thứ 1, 2 đồng cân. Về nghiền nhỏ ra. Bắt lấy mấy con giới (Khi bắt giới chưa sẵn đừng cho vợ biết hay người nào trông thấy) đem lấy ra một hai con cắt tiết lấy máu chộn với ba vị thuốc trên kia.

Khi nằm chung với vợ xong, vợ vô-tình, sẽ lấy ra một ít bôi vào da thịt vợ, trên chỗ bôi đỏ lên, nước nào rửa cũng không sạch đi được. Chỉ cứ bị giao-hợp uestạp là vết bôi ấy mới bay đi mà thôi. Ấy cái

khóa ấy mới kín hơn là nhốt ở buồng. Vì ngay tên Hung-thần ở chuyện « nghìn một đêm » nó bỏ vợ nó vào hòm, đi đầu đêm đi đấy, mà vợ nó còn ngoại-tình đến 98 lần rồi. Chắc gì được với gái đa-tình!

Tra án Quách-Hoè cũng không tài bằng

MUỐN THỬ XEM VỢ CO NGOẠI-TÌNH HAY KHÔNG?

Nếu ngài có tình-nghi cho quý-phu-nhân đa-tình, xuân này, ngài chiều không vừa ý, mà còn kiếm thú lạ để đổi món ăn chẳng?

Thì, đây lang Bồng này cũng lại hiến một cách tra án.

Lấy hai quả tim của hai vợ chồng đôi con chim bồ câu và bốn cái đùi ếch của đôi vợ chồng ếch. Đừng cho vợ biết. Phơi cho khô đi (phơi sấy cần-thận). Lúc đã khô hết và ròn tan có thể tán ra bột được thì đem tán ra, lấy bột giấu một chỗ.

Khâu lấy một cái túi con. Nhặt lấy một hòn đá cuội tròn như hột đậu tằm bỏ vào cái túi ấy lẫn với bột kia.

Khi quý-phu-nhân ngủ rồi, thì ngài sẽ đem cái túi bí-mật ấy đề lên ngực bà-dằm, thế là bà cứ ngủ mê đi, và nói mê huyền-thiên. Hễ có nhân-tình là đem kể chuyện trong khi ngủ đề ngài biết được cả.

Chữa khỏi được bệnh ghen

Vợ cả ghen, mà tính mình lại hay đi hát cô đào, hoặc lại có vợ lẽ, thế mà vợ cứ ghen chết người đi được thời rắc-rối nhỉ!

Lang Bồng này cũng có thuốc chữa đây:

Khi đàn-bà thấy kinh rồi vắt cái khố ra ở dậu, nhặt lấy trộm cất đi, phơi một chỗ kín cho khô.

Rồi ta tìm lấy một con ếch (hay con cóc) cho vào tờ giấy gói lại với cái khố khô kia, tự tay đem đào đất chuồng tiêu, lổi vợ hay đi lại, chôn xuống, đừng cho vợ hay ai trông thấy. Một trăm ngày, thời người đàn bà dẫu Hoạn-Thư Đại Hà-dông Sur-tử cũng khỏi bệnh ghen. Sau tha-hồ! Tha-hồ! Sướng lắm! Thử làm xem...

Nhớ ai được gặp ai trong mộng

Nếu có nhân-tình mà mỗi người ở một tỉnh xa. Nhớ quá! Muốn rằng được gặp trong giấc chiêm-bao thời nên làm như sau này:

Hoa Mẫu-đơn { 2 vị phơi chỗ dâm
Lá Tia-tô

Rồi đem sắc. Lấy phân vịt bỏ vào cho nước tím bầm lại đặc rồi. Đến lúc nhớ nhân-tình liền lấy lá cây Tung - lư (cây móc) lột xuống giường rải chiếu lên nằm. Rồi lấy tờ giấy cắt ra ba góc, dùng nước kia làm mực, lấy bút lông dầm vào,

viết tên mình và tên người mình nhớ lẫn lộn với nhau, cứ viết lấy mỗi tên 50 chữ. Viết xong cũng bọc kín giấy gói đề gối đầu giường nằm, nhằm tên 2 người mãi cho đến lúc ngủ được thời thôi. Thế nào trong chiêm-bao cũng gặp được nhau.

Nguyễn - Mạnh - Bồng

Lang-y thuốc Bắc

40, Rue des Cuirs, Hanoi



Xuân-cầm

Ngoảnh mặt soi gương nhìn tóc
bạc,

Nghĩ mình hồ phận luống ngày
xanh.

Nước non âu hãn duyên còn đợi,
Chuốc chén mừng xuân dăm
phụ tình.

B.

Gặp xuân ta cứ phong-lưu

MIÊU

Ai đưa ta đến chốn này ?
Bên kia Khúc-lộng bên này Bá-sơn.
Cuộc đời trải với tang-thương,
Gan càng tức-tối dạ càng ngần ngại.

Nói :

Ngần-ngại ngại-ngần,
Ngẫm sự đời mà giận với Hóa-công.
Kia non nọ nước, kia khóm trúc nọ
đôi thông,
Gác thao-lược, hãy vui cùng sơn-thủy.
Khán-lai thế-sự kim năng ngữ.
Thuyết đảo nhân-tình kiểm dục-minh.
Ừ, ở đời có khi nhục, hẳn có khi
vinh,
Khi thuận gió sẽ cất mình bay thật
bồng.
Đã làm trai phải có khi tĩnh động,
Tĩnh thời thôi, mà động phải kinh
người.

Lúc trần-ai ai dễ biết ai,
Khi lâm vận mới tỏ tài ra được.
Nợ hồ-thỉ có kẻ sau người trước,
Càng đề lâu càng thêm được lãi
nhiều !
Gặp xuân ta cứ phong-lưu.

MỘNG-VÂN

Nguyên-Trung Như



Dịch thơ Nhật-bản

I

Eko suru toté,
Hotoké no maé yé,
Futari mukaité,
Konahé daté.

DIỄN NÔM

Song song quý trước từ đường,
Vái cầu tiên-tổ thiệp chàng vẹn đôi.
Tiếng cầu dù chẳng ra lời,
Lòng thành âu cũng được Người
chứng-minh.

II

Saino-kawara to
Nushi matsu yoiwa,
Koishi, koishi ga
Yama to naru

Ấy ai nhặt đá làm non,
Mà ai đem vắng mắt mòn trông ai !
Đều là cảnh khổ cả hai.
Vĩ đo thời-khắc cũng dài như nhau.

Kính-Đài và Mân-Châu,
cùng dịch



Cảnh chiều ở Hônggay

Vùng ô gác núi nguyệt kề non,
Còi rúc tầm tan trống gác đồn.
Thuyền đỗ lò-xò làn lục-thủy,
Chim về xáo-xác buổi hoàng-hôn;
Khói tuôn mực đậm vùng than bụi,
Trăng chiếu vàng in lớp sóng cồn.
Đoái cảnh dạ càng ngao-ngán cảnh,
Bâng-khuâng nhớ bạn rộn lòng son.

Kính-Đài Nguyễn-Thống

Cà hành-vân

Tựa bên lầu, tựa bên lầu, nghĩ
ngợi giờ lâu. Bờng trông (chiếc)
chiếc bóng giăng thâu, cung mây
doạn-tuyệt, trời cao ngất, chữ đồng-
tâm ghi tạc cùng ai, giục tắc lòng
mơ-mòng chờ đợi.

Bồ-giang hàn, Bồ-thủy loan, mây
bên ngàn trông vừa che rợp, lại vừa
tan, vừa tan. Sầu ôm gối, bối-rối tơ
tình, nghe trống bên thành giục tàn
canh, tàn canh. Một ngọn đèn trông
lâu mờ xanh, bên tường xao-xác,
biết ai cùng ngâm khúc Thôi-minh.

Cảnh chiều ở Hôngay

Chim hót lưng trời tiếng riu-ran,
Bóng hoàng-hôn đã nhuộm thanh-san.
Đầu ngàn sương xuống cây mù-tít,
Bãi bể trào lên nước ngập-tràn.

Chài lưới ngồn-ngang, thuyền cá
lượn,

Gánh gồng lẻ - tẻ, chợ chiều tan.

Trong vùng than bụi người chen-
chúc,

Riêng khách làng thơ một thú nhàn.

NGÃU-TRÌ

Trịnh-Đình-Rư



Cuối thu

Ngàn cây lốm-đốm lá pha vàng,
Thu sắp qua rồi, đông sắp sang.
Nghĩ bước giang-hồ thêm ngán nhĩ!
Chân trời xao-xác nhận kêu sương.

Hạc-Thần

Dịch thơ Tây

Mignonne, allons voir si la rose
Qui, ce matin avait déclose ;
Sa robe de pourpre au soleil,
Et son teint, au vôtre, pareil.

RONSARD

DIỄN NÔM

Lại đây xem thử mợ,
Này đóa hoa hồng nở !
Trông sắc khéo xinh xinh,
Mẫu da mình cũng rứa.

Dịch-giả : Nguyễn-Thống



Tập Kiều, vịnh Kiều tự đề sách

«Nhật-Tân phương-lược»

Trăm năm trong cõi người ta,
Biết đâu rồi nữa chẳng là chiêm-bao.
Chém cha cái số hoa đào,
Ăn làm sao ? nói làm sao ? bây giờ !
Cùng nhau kể lẽ sau xưa,
Ruột tâm đòi đoạn như tơ rối-bời,
Cùng nhau trông mặt cả cười,
Mua vui cũng được một vài trống
canh.

Làm lúc Tri-huyện Vụ-bản, 1932

Nguyễn-Xuân-Đĩnh

Tri-huyện Mỹ-hào (Hưng-yên)

NĂM MỚI

Tôi chui vào tú

Chuyện vui của L. D. Nguyễn-Tổ

DẼM nay các bạn hãy cố thức đợi giờ giao-thừa mà đọc hết thiên chuyện này ; cứ mỗi năm tết đến tôi nhớ lại dịp cầu đã qua mà hãy còn thấy rung mình. Thật là « ăn cơm mới nói chuyện cũ ».

□

Năm ấy tôi học năm thứ ba trường Bảo-hộ, mà Minh của tôi thì học lớp nhất trường Hàng cót ; tôi ở phố nhà thương Phủ-Doãn, còn nàng thì ở phố hàng Điều, cho nên ngày nào tôi cũng được gặp nàng ít nhất là 1 lần. Thế rồi không hiểu sao mà tự-nhiên chúng tôi đâm yêu nhau. Yêu say đắm. Nên tết năm ấy tôi đã liều viết giấy về xin tiền cụ « Bô » để ở lại ăn tết trên Hanoi. Phải nói đổi sang năm đã thi « Diplôme » rồi, nên phải cố học kéo sớ thi trượt. Nhưng kỳ-thực thì tôi chẳng muốn phải xa nàng trong một ngày.

Giữa hôm ba-mươi tết bỗng con sen nhà nàng cầm lại cho tôi một mảnh giấy mà bây giờ tôi còn nhớ định-ninh như thế này :

« Ba, me và các em đã về Nam ăn tết với ông bà từ sáng nay, có lẽ sáng mồng hai mới lên, có mình

em và con sen ở lại trông nhà thôi. Vậy mai mời anh lại xông nhà cho em nhé. Thế nào cũng phải lại, đừng làm người ta giông đây ».

Nhưng theo thói quen, tính tôi vẫn khệnh-khạng có bao giờ chịu đúng hẹn với ai, mà nhất là với các « bà hoàng ».

Tối hôm ấy vì uống rượu say quá, ngủ một giấc mãi 10 giờ hôm sau mới tỉnh ; dậy tắm gội thay quần áo, sửa soạn thắt « cravatte », chải đầu, bơm nước hoa, tắt cả mất 3 giờ đồng-hồ, thế là một giờ tôi mới tới cửa nhà nàng.

Đã thấy con sen đứng ở đấy, nhí-nhảnh :

— Năm mới con mừng tuổi cậu được may-mắn.

Tôi cho tay vào túi móc mấy hào lẻ thẳng xe vừa trả lại cho nó và hỏi :

— Cô mày đâu ?

Con sen chưa kịp trả lời, đã thấy nàng vui-vẻ chạy ra :

— Gớm, anh tệ quá ! làm em đợi sốt cả ruột.

Tôi vội trách :

— Gớm, năm mới đã làm người ta giông.

Nàng ngáy thơ chạy lại bên tôi xin lỗi ; đoạn đưa tôi lên gác, chỗ phòng riêng của nàng ; mé trong kê một cái giường Hồng-kông nhỏ, giữa nhà một bộ salon « tí hon » kiểu mới, đặt trên chiếc thảm cói hồng ; mé bên kia một chiếc tủ gương đứng để giữa hai chiếc đôn Thủy-tiên nở đều. Không-khi trong phòng lúc ấy thật thắm đượm, nàng mặc chiếc áo nhung đào, nhí-nhảnh tung-bừng như một con chim xuân.

Sau khi uống cạn cốc rượu ngọt nàng đưa tận miệng mời, tôi thấy máu trong người chạy mạnh, lòng thấy rộn-ràng như trẻ lại với những thời qua ; kéo sát nàng lại bên tôi, ngượng-ngập đặt một chiếc hôn đầu tiên lên trán nàng, không biết trong khoảnh-khắc ấy là bao lâu, mãi tới khi có tiếng còi ô-tô ở dưới cửa, nàng mới bưng then rời tôi ra.

Thì ngay lúc ấy con sen chạy hất-hải lên đập cửa :

— Thừa cô !... Ông Bà và các cậu đã lên. Giữa lúc tiếng giầy lép-kép, tiếng trẻ âm-ỹ đã vào đến trong nhà.

Tuy tôi đã thấy núng, nhưng vẫn làm ra vẻ cứng, mỉm cười ngược mắt nhìn nàng.

Tưởng tôi sắp nói, nàng giơ tay lên miệng làm hiệu bảo yên, đoạn với nét mặt thản-nhiên đứng dậy ra khóa trái cửa lại.

Tiếng khóa nồ « tách », xin thú thực lúc này tôi mới hơi được yên tâm ; nhưng mới được một phút đã có tiếng lên cầu thang và tiếng đập cửa thình-thình. Thì ra mấy đứa em nàng lên gọi chị, tôi lo quá, tái hân người đi, không biết làm thế nào ; song đã thấy nàng mỉm cười em :

— Thong-thả, chị còn đang thay quần áo. Tôi thấy kẻ hoãn-bình đã hơi mừng, nhưng hai đầu gối vẫn chẳng khỏi run ; tôi ước gì hóa làm con mối vách mà bám lên trần nhà...

Bỗng tôi thấy nàng đứng dậy, vẻ mặt vẫn thản-nhiên, không chút gì lo lắng, lại đầu giường lật gối lấy chùm chìa khóa ra mở tủ, nhìn theo vào tấm gương tôi thấy nàng mỉm cười :

Thật là nhanh trí khôn, mà tôi đã hiểu ngay thâm-ý nàng lúc ấy.

Nàng vừa quay ra nhìn tôi bằng đôi mắt van lơn, thì một chân tôi đã bước lên thêm tủ.

Sau khi cánh tủ đã khóa lại, tôi mới được thở một cái thật mạnh, tưởng tấm kính bên ngoài có thể bật tung.

Nàng ung-dung cho chìa khóa vào túi và ra mở cửa cho lũ em.

Thế là phần nàng đã yên, nhưng còn về phần tôi thật là nhà còn có hồng-phúc mà không đến nỗi chết ngạt ở trong tủ hôm ấy....

Đề vậy, cho tôi mở cửa sổ cho gió lùa vào đã, rồi tôi lại xin kể nốt đề các bạn nghe, vì hình như bây giờ tôi còn thấy tức ngực.

Lòng tử thì ngắn quá, tôi đứng thẳng người không thể được, cứ phải co-co đầu gối; ngồi xuống thì lại sợ gãy mất nếp ống quần mới là xong, nhưng được một chút đền bù là các tà áo nàng treo trong tủ đượm đầy mùi nước hoa, phủ khắp cả bên mình, tôi có cảm-tưởng như đứng dưới mưa lưa trong vườn thơm. Nhưng được vài phút thì cái mộng của tôi đó trôi đi, vì có tiếng bà mẹ nàng lên cầu thang, cúi nhìn qua lỗ khóa, tôi thấy dáng bà ục-ịch tiến lại trước tủ; trong này, trống ngực tôi đã đánh thùm thùm, và thầm nghĩ giá bà mở tủ lúc ấy, thì tôi còn biết ăn làm sao, nói làm sao với Bà! Nhưng may, bà không mở cửa tủ mà lại xoay đi xoay lại cái mình tròn nặng của Bà, Bà nhe răng đưa mắt tập mím cười duyên với tấm gương vô-tình, mà lúc ấy, ở trong tôi suýt chết vì nhin cười to...

Phút nặng-nề ấy qua, Bà thông-thả đi xuống nhà dưới; còn tôi vì chỉ được nhờ có một lỗ « khóa » mà thở, nên người nóng ran; mồ-hôi thoát ra ướt cả cổ áo «chemise» như giữa trưa mùa hạ.

May thay đang lúc tôi gần không chịu được nữa vì nóng, thì Minh lên

mở cửa tủ cho tôi ra, nàng mím cười xin lỗi và nổi giọng trách yêu:

— Năm mới, người đâu lại xông cả tủ nhà người ta.

Và tiếp:

-- Thôi, ông «Hoàng» của tôi thoát nạn rồi, Ba, mẹ lại vừa đi sang chơi chúc tết bác Huyện bên Hoàn-long.

-- Đến năm phút sau, tôi mới thấy lại bình-tĩnh như trước và thầm nghĩ: Những chiếc tủ gương đứng với các bà «Hoàng» ngày nay có lẽ là một đồ dùng tối cần...

Janvier 1939

L. D. Nguyễn-Tổ

Muốn có một đôi giày tốt, bền, đẹp sang và mỹ-thuật thì nên đến hiệu:

Quế - Hiên

36, Rue des Paniers, Hanoi

Vì mỗi khi đến hiệu
Quế-Hiên 36 phố hàng Bò.
người ta không muốn
đi hiệu khác nữa.



*Tất cả những kiểu giày tối-tân
của phụ-nữ mới.*

ĐẦU-CƠ

Thời kinh-tế óc người sinh kinh-tế,
Bọn đầu-cơ xoay lăm kể đầu-cơ.
Chung-quy chỉ đục nước béo cò,
Do đó tậu nhà cửa ô-tô, nuôi con khôn vợ đẹp.
Thì xe điện vừa chẹt con chó chết,
Bọn đầu-cơ làm bảo tóm luôn ngay.
Bĩa khẩu ra là con chó khôn của lão ăn mày,
Vì cứu chủ cứ lăn quay vào gầm xe điện.
Còn tán rộng « thực nghĩa tình toàn vẹn ! »
Hỡi thương ôi ! Con nghĩa-khuyển dưới trời Nam !
Là cái tên đã lạ lại không nhàm,
Để thỏa chút lòng tham, báo in thêm được vài chục số.
Lại câu chuyện thấy vàng Sầm-sơn năm nọ,
Bọn đầu-cơ xoay-sở đủ trăm khoanh.
Nào làm vàng giả, nào mua lên-lút, nào dọa-dẫm loanh-quan h !
Rút cục chỉ chết những anh khờ-dại.
Cũng dạo trước nhà Đoan thấy thu kém lãi,
Nhất-định tăng giá thuốc mấy mươi phân.
Được tin này họ trữ mua hàng nên hàng cân,
Đợi đến lúc thuốc khan nháo cả dân làng nghiện.
Họ được thề lên mặt ta đây cao-kiến,
Cứ ung-dung thiến cổ chẹt hầu nhau.
Lại vừa đây khắp bao tỉnh Trung-châu,
Trời lụt lội hiếm cả lá rau ngon cỏ.
Bọn đầu-cơ cũng chẳng tha người đói khó !
Vét gạo về bán chẹt cổ tới nhe răng.
Nhưng chung-quy ăn liệu có ngon chẳng ?
Việc phi-pháp ấy đến tai nhà chuyên-trách.

Duy có cách ăn ngọt như đường nuốt trôi như thạch,
 Bạc trăm nghìn tháu một cách công-nhiên.
 Là những khi hoặc mở cuộc Lạc-quyên,
 Hay tổ-chức Chợ-phiên để làm nên công-quả!
 Thì rây máu ăn phần cứ việc kê-khai thặng giá.
 Của một đồng khai quả gấp năm ba,
 Kiến tha lâu cũng đầy tổ khó chỉ mà.
 Cho nên cứ mỗi bận khéo vẽ ra những trò ma-mãnh ấy!
 Bọn đầu-cơ lại giở lăm phượng quả nhậy,
 Miếng «cru mang» nào đã thấy được ai no!
 Chỉ thấy toàn cái hạng «mặt mo»,
 Tậu nhà cửa ô-tô nuôi con khôn vợ đẹp.
 Đồ «cáng đều» ấy sao trời không ù soẹt chết?
 Vẫn ra chiêu tha-thiết khóc thương vay.
 Chẳng qua sống chết mặc bay,
 Nam-mô chất một bồ đầy dao găm!

Cuồng-Sĩ

✚ CUỘC ĐỔ MÁU ✚

Bạn lỡ mắc ÁN-TỬ-HÌNH của VI-TRÙNG-LAO (bacille de koch) đã chạy đủ thầy Tây, Nam mà vô phương cứu gỡ, tiền hết, bệnh còn, thân-thể ngày càng gầy yếu, là chính thời-kỳ nó hoành hoành chiếm lấy tạng phổi ta. Hiện chứng: ho khúc-khắc, ho cơn trận, khạc đờm rãi xanh, vàng, trắng, hoặc hôi thối khó chịu THỒ-KHÁI-HUYẾT, ho hen đàm xuyên, sản-hậu ho mòn: Hãy kíp tìm:

Trần - Mệnh số 2 sát trùng

TỰC-MỆNH số 1, sốt ho một đoạn hơi (mỗi tá 4p.00) của nhà thuốc Joseph BẮCTẾĐUỜNG (père) cứu khỏi hoàn-toàn mau chóng như: Frère Mathieu école Taberd Saigon 2 tá khỏi hẳn. Mr Nguyễn-Triệu S. Vétérinaire Hà-tĩnh ho 3 năm 1 tá đã bớt nhiều.

SỐ KHỎI NHIỀU LẮM!

Nếu nghi-ngờ ở gần bản-hiệu, cứ đến uống thử, ở xa gửi về 24 xu tem. sẽ gửi thuốc uống thử có bớt hãy mua sau. Mệnh trọng thiên kim, không nguyên vị lợi.

Thơ và mandat gửi cho: **M Nguyễn-Văn-Trịnh**

N° 65 Rue des Radeaux (Hàng Cau) Hanoi

MỘT CÁI BÍ-QUYẾT ĐỂ CHO CON TRAI CON GÁI XEM XÉT LẦN NHAU

Cái mệnh-vận của đời người ta, thường chỉ vì con đường giao-tế mà sinh ra biến đổi thái-độ này thái-độ khác.

Cho nên người ta có được phép xử-thế áo-diệu, biết xem qua tướng người một chút, để sự thành-công.

Ông chủ *Hương-Sơn-Đường* có xuất-bản một cuốn sách chơi xuân để tặng các quý-khách thú chơi tết, quá yêu nên có bảo tôi soạn cho ít nhiều văn thơ và một vài bài về tướng số dễ hiểu. Vì tôi có thuê ở trên gác *Hương-Sơn-Đường* số 97. Phố Hàng Bông (*Rue du Colon*) Hanoi.

Văn thơ bông đùa, tôi có soạn được mấy bài rồi. Nay xin hiến các ngài cách xem tướng dễ hiểu mà có ích-lợi cho đường giao-tế rất nhiều. Nếu các ngài để ý thuộc lòng sẽ thấy ích-lợi không sai.

1.) Xem người nào, khi nói chuyện, lúc đi lại, lúc nghỉ-ngơi, xét đều có sức, là một người vận đương cường mà giàu lòng từ-bi bác-ái.

2.) Xem thấy người nào ăn nói dịu-dàng, nhỏ-nhẻ, vẻ mặt không được tự-nhiên, giáng như có ý sợ hãi, hay cúi đầu không cho người nhìn kỹ vào mặt mình, lại trông trộm luôn là người có lòng gian-tà.

3.) Xem người nào nói chuyện cứ hay giơ chân giơ tay làm bộ luôn luôn, người ấy chỉ là một kẻ hay nói ba-hoa khoe mình không có chi là thực-tài, thực-tâm cả.

4.) Xem người nào dễ-dãi lời hứa, cái gì cũng nhận làm, nhận giúp, chính là người hay trái lời ước, bụng chẳng thực với ai cả.

5.) Đàn-bà ít nói, hay cười nhạt, là người tâm ngầm dăm ngầm chết voi ; cũng gần như kẻ mặt trắng, môi thâm, da thiết-bì.

6.) Người con gái nào cứ hay cử động đầu luôn, nói hay gật đầu, hay nhìn trộm, má đỏ hồng-hồng, miệng cười toe - toét, mắt ướn là đa-dâm.

7.) Kẻ nào người to lớn béo mà đầu xương lộ, là người có lòng độc-ác.

8.) Trán rộng thịt tươi da thắm, người vận-bạn đương tốt, lòng lại từ-bi.

9.) Lòng mày dài, xanh tốt vừa-vặn, liền không đứt, ấy là người vừa thông-minh vừa có tình-duyên thâm-thiết với anh em.

10.) Lòng mày ngắn mà nhỏ, ngu-muội, không có dòng anh em chị em.

11.) Mắt long-lanh, con người sáng như có nước ướt là người trung-hậu : mắt trắng khô là kẻ bạc-tình.

12.) Tóc tốt cứng như rễ tre, vất-vả...

13.) Mũi cao thẳng, có thịt, người có đức-nghĩa.

14.) Mũi vênh lên, đầu mũi lại chúi vào trong, là kẻ ác-độc...

15.) Môi trên dưới vừa-vặn lại đỏ chon-chót như son, ấy là người tốt, rất tôn-trọng đạo-nghĩa...

16.) Môi thâm sì, không bao giờ có sắc đỏ, kẻ độc tâm lắm.

17.) Môi giầy lăm thịt là kẻ đa-dâm.

18.) Môi mỏng là người hay nói hót, mà chẳng biết gì đến nhân-tình thế-cổ cả.

19.) Môi trên thười ra, hèn-hạ, có tính hiếp-dâm, bé đã lìa mẹ.

20.) Môi dưới thười ra, cũng hèn-hạ, có tính dâm-dục quá-độ, bé phải lìa cha.

21.) Miệng vuông chữ *tứ*, là người có phúc lại có đức-nghĩa.

22.) Miệng méo ba góc, là kẻ trộm cắp gian-tham.

23.) Miệng rộng quá tầm đê-hèn bạo-ngược.

24.) Miệng bé quá độ, khi bé nghèo khổ.

25.) Răng to lại xấu, người chẳng gặp may.

26.) Tai to, giầy thịt, có phúc, ngay lành.

27.) Tai bé mà thô, người bạc tình lắm.

28.) Trán rộng quá tầm, thực-thà, ngờ-nghệch.

29.) Trán bé quá độ, gian-tà có một.

30.) Trong lòng mày có nốt ruồi, bụng dễ cong-queo.

31.) Lòng mày mọc chom-chởm, là người bất-nghĩa.

32.) Đồng - tử lồi ra ngoài, lộ-nhãn, người lòng yếu, mạng không lâu.

33.) Mắt sâu đa-dục, hay chim càn ve bậy, dâm-dục không từ đầy tớ, người nhà.

34.) Rậm râu, sâu mắt, đàn ông đa-dâm.

35.) Đàn ông mắt một mý, thời đa-tình không tốt.

36.) Con gái mắt một mý, đẹp, mà hiền-từ.

37.) Mắt đen trắng phân - minh là người đức-nghĩa thông-minh tài-trí.

38.) Mắt to mắt bé, là kẻ gian-hùng phản-trắc.

Nguyễn-Tất-Thắng

Thầy số Tiên-định

97, Phố hàng Bông, Hanoi

DỊCH THƠ NHẬT

Thơ Không-Hải Hòa-Thượng

色^{イロ}者^{モノ}白^{シロ}へ 雖^{モトモ}リヌルチ、
 我^ワカ世^ヨ誰^{タレ}ソ 常^{ツホ}成^ナラム、
 有^ウ為^キ之^ノ奥^{オク}山^{ヤマ}今^{イマ}日^{ニチ}越^コエテ、
 淺^{アサ}キ夢^{ユメ}見^ミ得^シ醉^ヰモ為^キス、
 譯^{ヤク}者^{モノ}阮^{ニハ}統^ト阮^{ニハ}孟^バ璘^{リン}

DIỄN NÔM

Đời người

Hoa mang hương sắc ra đời,
 Thương hoa chi vội tả-tơ lia cảnh?
 Một đời được mấy ngày xanh,
 Chứa oe tiếng khóc đã thành người xưa.

Non cao dù đứng trơ-trơ,
 Bề dâu một cuộc có cơ đời dời.

Say-sưa trong giấc mộng dài,
 Trăm năm âu cũng là đời phù-du.

Nguyễn-Thống và Nguyễn-Mạnh-Bồng cùng dịch

HAI ĐAM

Món « ăng-co — Encore! »

Một công-tử diện Tây-trang thật ngất, trông bề ngoài ai cũng đoán phi Thạc-sỹ cũng Cử. Tú chi đây.

Nào ngờ đâu bề ngoài thế mà bề trong lại đặc!

Một bữa cậu ngất-nguờng vào ăn ở một khách-sạn, cũng vờ lên mặt oai, bảo bồi đưa « menu » cho xem. Nhưng xoay mãi chẳng biết gọi món gì, ngoài cái món « bi-tết ».

Ăn gần xong món bi-tết, nhân thấy một người Âu ngồi bàn bên ăn đã xong món gà rán và lại nghe thấy người ấy bảo bồi : *Encore!*

Cậu chẳng hiểu món « ăng-co » là gì và cố nén lòng chờ, thì lại thấy bồi bung lên cho người Âu ấy một đĩa gà quay bơ ngon lành nữa, khiến cho cậu thêm quá, và yên trí rằng món « ăng-co » là món gà quay bơ!

Thì cũng vừa nuốt trôi miếng thịt bi-tết sau cùng... Cậu lên mặt thạo đời, rỗng-rạc cũng gọi bồi : *Encore!*

Rồi bình-tĩnh ngồi đợi, chắc hẳn thế nào cũng được xơi món gà quay nóng sốt.

Thì tên bồi vừa để một đĩa tới trước mặt, nhìn vào lại vẫn là món bi-tết vừa ăn.

Tuy tức như đâm họng, nhưng không dám cự bồi, đành phải cúi đầu cố nuốt cho hết món bi-tết.

Chợt lại quay sang bàn bên kia, thấy một người tuổi trẻ vừa ăn xong món lợn sữa quay cũng thấy gọi bồi : *Encore!* thì thấy bồi liền đưa lên món lợn sữa.

Thấy thế cậu lại càng thêm và tự an-ủi :

— Chẳng ăn gà quay thì ăn lợn sữa vậy ! Nên vừa nuốt xong miếng cuối cùng của món bi-tết thứ hai, cậu lại hét bồi : *Encore!* Và phen này chắc hẳn được xơi lợn sữa.

Nào ngờ tên bồi ác-nghiệt lại để lên cho cậu món bi-tết thứ ba nữa !

Cậu chẳng hiểu ra sao, lại đành phải cúi đầu cố nuốt cho hết món bi-tết ấy, rồi mới bẽn-lẽn ôm cái bụng lên đầy bi-tết ra về mà vẫn chưa hiểu rõ món « ăng-co » là món quái-quỷ gì!

Quyết là thủng cái dạ dày !

Một thầy Phán thường có tính đêm nào cũng đi chơi quá nửa đêm mới về, khiến cho luôn mấy tháng cả bố mẹ cùng vợ con không hiểu là thầy đi đâu nữa.

Đạo ấy chẳng hiểu vì một đạo nghị-định gì mà thầy đâm lo bỏ hẳn thú đi chơi đêm đến luôn 5 ngày.

Vì thế mà ngày thứ sáu thầy sinh ra bị đầy hơi, tức ngực, ho, thở,... nhất là ăn gì vào thì thấy chậm tiêu anh-ách và đi tả.

Cả nhà từ bố mẹ đến vợ con đều đâm lo sốt vó, mời hết đốc-tờ nọ tới đốc-tờ kia mà đốc-tờ nào cũng bảo là thầy bị « Cancer » và thủng dạ-dày, chỉ vài hôm nữa là về với tổ với tiên!...

Thôi đành thúc-thủ! Cả nhà đương khóc rung-rức, bỗng có người bạn thân thường hay đi chơi đêm cùng thầy lại chơi. Bạn hỏi đầu đuôi, cả nhà nín tiếng khóc kể nông-nổi cho ông bạn nghe. Nghe xong, bạn chỉ cười nửa miệng, lại làm ra vẻ trịnh-trọng móc trong túi ra một viên ngoài bọc giấy bóng, và thân rót đầy một chén nước chè nóng đưa cho ông Phán và nói to muốn để cho cả nhà ông Phán cùng nghe rằng:

— Đệ có viên thuốc gia-truyền này, bác chiêu nước chịu khó nuốt đi, thế nào bệnh cũng đỡ

được 7, 8 phần...

Quả-nhiên ông Phán uống viên thuốc « cứu tử hồi sinh » đó mới được non nửa tiếng đồng-hồ, bỗng người thấy tỉnh-táo, mắt thấy sáng, bụng thấy sôi réo và nhất là thấy đói cứ đòi ăn luôn miệng.

Tuy vậy nhà cũng chỉ dám cho ăn cơm tám với ruốc thôi! Nhưng quái lạ! ăn đã được 4, 5 bát, thầy còn cứ khoảng-khoảng đòi ăn nữa.

Ăn xong, ông bạn lại cho nuốt một viên thuốc nữa như lần trước. Thế là đêm ấy ông Phán ngủ yên đến sáng hôm sau và trở dậy đi làm khỏe-khoắn như thường.

Cả nhà mừng quýnh! Buổi trưa người bạn lại chơi, cả nhà từ bố mẹ đến vợ con xúm lại cảm ơn rối-rit và luôn miệng khăn-khoắn hỏi xem cái môn thuốc thánh ấy tên là gì, bán ở đâu để sai người đi mua trữ lấy một ít phòng khi trong nhà có người đau yếu. Ông bạn điềm nhiên trả lời: — Thứ thuốc ấy phổ nào chẳng có hiệu bán, ngoài cửa đều treo cái biển tròn, đề hai chữ: RO.

Lúc này người nhà mới ngã ngửa ra và mới biết rằng hai viên thuốc thánh hôm qua là hai viên thuốc phiện tảo lại... cùng ông Phán là người nghiện dờ bị chị ả Phù-Dung hành tội.

Nam-Thiên-Lôi

DỊCH PHÁP - VĂN

Le lac

Ainsi toujours poussés vers de nouveaux
rivages.
Dans la nuit éternelle emportés sans
retour.
Ne pourrons-nous jamais sur l'océan des
âges

Jeter l'ancre un seul jour ?

O lac ! l'année à peine a fini sa carrière,
Et près des flots chéris qu'elle devait
revoir,
Regarde ! je viens seul m'asseoir sur cette
pierre

Où tu la vis s'asseoir !

Tu mugissais ainsi sous ses roches pro-
fondes ;
Ainsi tu te brisais sur leurs flancs dé-
chirés ;
Ainsi le vent jetait l'écume de tes ondes
Sur ses pieds adorés.

Un soir, t'en souvient-il ? nous voguions
en silence ;
On n'entendait au loin, sur l'onde et sous
les cieux,
Que le bruit des rameurs qui frappaient
en cadence

Tes flots harmonieux.

Tout à coup, des accents inconnus à la
terre,
Du rivage charmé frappèrent les échos,
Le flot fut attentif et la voix qui m'est
chère

Laissa tomber ces mots :

« Ô temps suspends ton vol ! et vous,
heures propices.
Suspendez votre cours !
Laissez-vous savourer les rapides délices
Des plus beaux de nos jours !

« Assez de malheureux ici-bas vous im-
plorent :
Coulez, coulez pour eux ;
Prenez avec leurs jours les soins qui les
dévorent ;
Oubliez les heureux.

« Mais je demande en vain quelques mo-
ments encore,
Le temps m'échappe et fuit,
Je dis à cette nuit : « Soit plus lente » ;
et l'aurore,
Va dissiper la nuit.

Thăm hồ nhớ bạn yêu

Thuyền tình khoan nhất mái chèo,
Bề trần trôi nổi đừng neo chốn
nào ?

Đêm sâu giăng-giặc dài sao !
Thì giờ đi mãi biết bao dặm trường.

Hồ hồ hỡi, người thương đâu tả ?
Bạn giai-nhân trước đã ngồi đây.
Có chi mới một năm nay,
Giờ ta riêng tới chốn này chiếc thân !

Sóng hồ đã rồn chân người đẹp,
Nước hồ còn theo nếp non tiên.

Dịp-dàng sóng vô hồ-biên (1),
Hỏi hồ còn nhớ bạn tiên chăng là ?

Buổi chiều nọ đôi ta dạo cảnh,
Trên mặt hồ dưới ánh tà-dương,
Mái chèo lớp sóng dịp-dàng,
Càng vui cảnh tĩnh lại càng say
sưa.

Bỗng phút chốc thuyền vừa chạm bến,
Nước đập bờ nghe tiếng thêm xinh.
Người yêu cất tiếng thanh-thanh,
Trước bờ, bên sông giọng tình chứa-
chan :

« Hỡi hỡi thời-gian đừng cất cánh,
Thì giờ vui sướng chớ bay mau.
Khoan khoan hãy đợi ta vui thỏa,
Những phút thần-tiên âu-yếm nhau.
« Với người khổ-sở, khách âu - sầu,
Trôi trôi người qua cho thật mau,
Cho khách đau thương chóng hết
tham,
Bạn tình, xin chậm bước cho nhau.

« Van với Thời-gian cũng phi lời,
Giờ đi vùn-vụt ền đưa thôi.
Bảo đêm vui thú : « Khoan chân bước »,
Mà cái vừng ô nó mọc rồi !

(1) Hồ-biên : bờ hồ.

Aimons donc, aimons donc ! de l'heure
fugitive,

Hâtons-nous, jouissons !
L'homme n'a point de port, le temp n'a
point de rive ;
Il coule, et nous passons !...

O lac ! rochers muets ! grottes ! forêt
obscur !
Vous que le temps épargne ou il peut
rajeunir,
Gardez de cette nuit, gardez, belle nature,
Au moins le souvenir !

Qu'il soit dans ton repos, qu'il soit dans
tes orages,
Beau lac, et dans l'espect de tes rians
coteaux,
Et dans ces noirs sapins, et dans ces
rocs sauvages
Qui pendent sur tes eaux !

soit dans le zéphyre qui frémit et qui
passe,
Dans les bruits de tes bords par tes bords
répétés,
Dans l'astre au front d'argent qui blanchit
ta surface

De ses molles clartés !
Que le vent qui gémit, le roseau qui
souple,
Que les parfums légers de ton air em-
baumé,
Que tout ce qu'on entend, l'on voit ou
l'on respire.
Tout dise : « Ils ont aimé ! »

A. DE LAMARTINE

« Yêu nhau ân-ái vội đi thôi,
Hưởng lấy tình xuân kẻ nữa hoài;
Thời khắc không bờ, đời chẳng bến,
Xiết bao vật đổi lại sao đời ! »

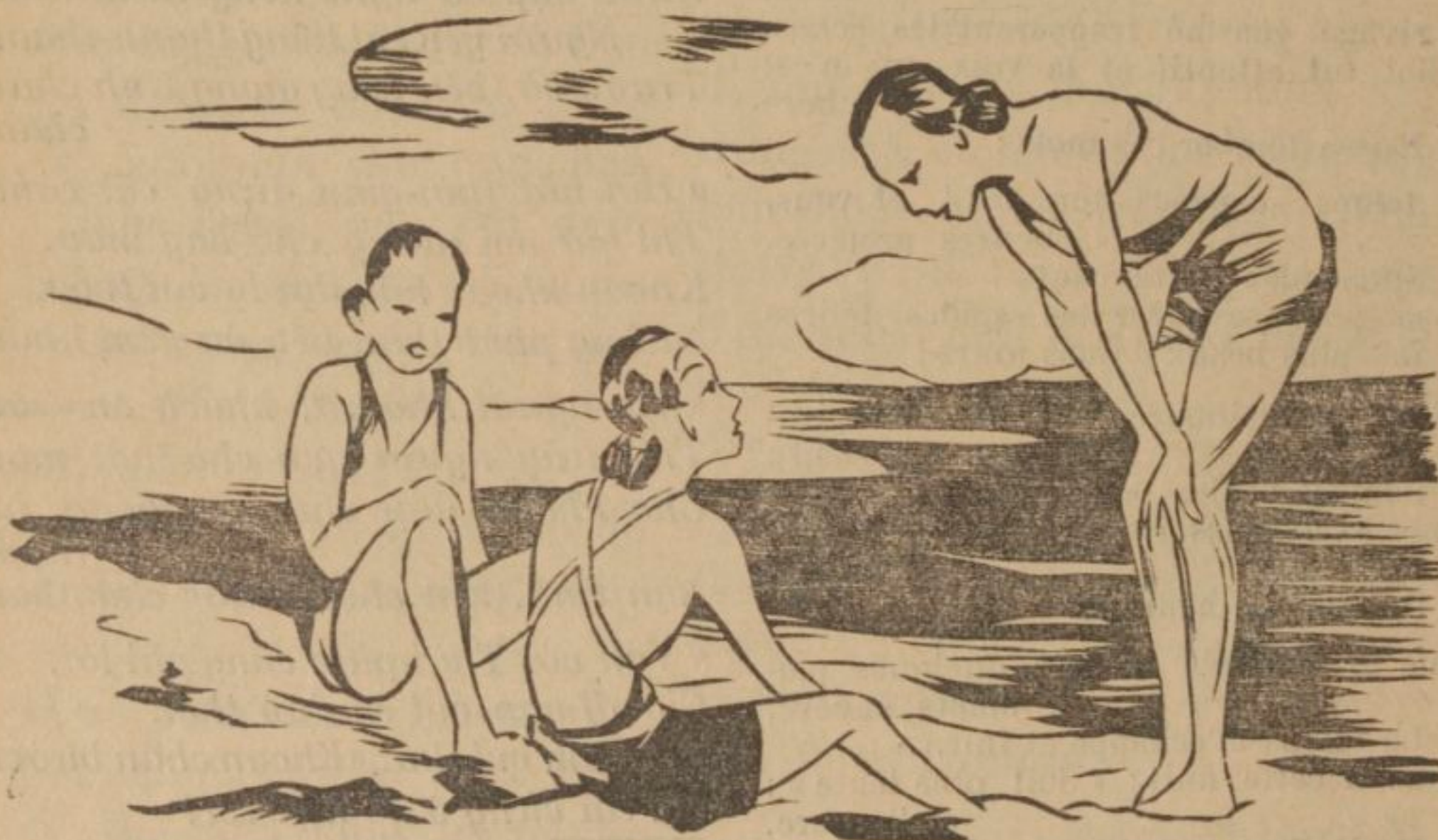
Hồ hồ hỡi ! non khơi rừng thẳm,
Cùng Hóa-công tươi thắm bao lần;
Thu qua, đông lại, rồi xuân,
Gìn xinh giữ đẹp ân-cần mới nao !

Trải qua bão lốc lại mưa rào,
Cái vẻ hồ sơn đẹp biết bao !
Rủ xuống mặt hồ làn nước biếc :
Đào hồng, liễu lục, lại thông cao !

In xuống nước giăng sao nhấp-
nhảnh,
Thoảng mặt hồ gió đánh sóng kêu.
Xiết bao giăng chiếu gió reo,
Nước hồ sóng vỗ sớm chiều nhấp-nhò.

Lau sạt động gió vo-vo thổi,
Thoảng mùi hương rầy tối mai qua.
Khách trần xin chứng cho ta :
« Xiết bao ân-ái mặn-mà cùng nhau ».

MÂN-CHÂU NGUYỄN-MẠNH-BỒNG



VÕ-NGHỆ CAO-CƯỜNG

Phép quyền-thuật đề hộ-thân

Cái bí-quyết của phép quyền (dùng quả đấm tay) vốn tôi có, xưa nay không truyền-thụ cho ai. Nay xin hiến các bạn đọc, thật là một kỹ-nghệ tay không giữ mình mà ai cũng phải biết.

Vì nay gặp kẻ có sức khỏe, tay nó lại cầm đồ hung-khi (giao, gậy ba-toong có khi-giới), hay đi đến chỗ đông người bị chúng bắt nạt, đi vào chỗ lạ bị quân gian ra đánh đề bóc lột, mà mình thời chân tay không, nếu không có phép quyền giỏi thời lấy gì mà tự bảo-hộ lấy thân mình được?

Vậy dù đàn ông đàn bà, con trai, con gái trong nước, ai ai cũng nên học phép này, ai ai cũng nên có một cuốn «Vườn Xuân» làm gia-bảo, đề học mà giữ mình; ai có bạn thân và người nhà nên mách giúp, phép này tôi nghiên-cứu ở sách Nhật-bản ra và đã dùng đề hộ-vệ cho thân, trong đời tôi được việc nhiều lắm. Nay già rồi xin đem hiến người nước, chỉ xin các ngài nhớ mách người gửi về cho tôi 0\$60 bằng 10 cái timbres poste 0p.06 đề tôi xem số Tiền-dịnh cho. Nếu muốn xem, vận-niên thêm 0p.30 nữa, tôi sẽ mách cho trong năm nay làm ăn thế nào cho được như ý -- Vì sự thực không ai nghiên-cứu cả sách số tây sách số ta như tôi. Các ngài có thử mới biết. (Xin xem ở

những bài quảng-cáo của tôi đã nói kỹ).

Phép đánh này là làm cho kẻ địch với mình tắt thở ngay, cứng người ra chịu không làm gì được mình nữa đề mình đi cho thoát khỏi chốn nguy mà thôi.

Nhưng phải thi-hành ngay cách làm cho nó sống lại, đừng đề nó chết mà tội âm, tội dương, lắm tội lắm đấy.

Song, phép đánh quyền (nắm tay) này phải luyện-tập rất công phu, luyện-tập luôn luôn cho cẩn-thận, đừng có làm «xoàng» lại oán xằng anh thầy số cho là «nói láo» thì phiền lắm.

Cần nhất phải thống-nhất tinh-thần của mình, lúc gặp nguy-hiêm gan góc thản-nhiên như không, chẳng nên bối-rối một tý nào. Cứ đứng yên lặng, nhũn-nhận, phân-trần, nói tử-tế đề mà xem tướng những quân địch và lúc giao-trận phải nhìn xem cái lối hấp-tấp của quân địch như thế nào đã. Biết rồi, chỉ đánh cho một «quả» là ngã lăn ra, hết thở ngay.

a) Đánh lấy tắt thở

1.) Thoi vào trán, giữa trên thóp đỉnh đầu;

2.) Giữa quăng hai lông mày phía trên sống mũi;

3.) Đấm thật mạnh lên giữa sống mũi;

4.) Thoi vào giữa nhân-trung (dưới lỗ mũi, trên môi trên);

5.) Dưới cằm (dưới môi dưới);

6.) Hai phía cổ (vai ngang tai vào);

7.) Bên dưới vú (liền vú xuống);

8.) Thoi vào dưới nách;

9.) Bụng mỡ (ngang bụng dưới vào);

10.) Dưới rốn (một tác đến rốn);

11.) Chỗ kín (âm-nang, hạ-bộ);

12.) Trước cổ họng;

13.) Đằng sau gáy;

14.) Hai bên xương sườn (cuối xương gần bụng);

15.) Xương sống lưng đốt thứ 5 và thứ 6.

b) Đánh lấy ngã lăn ra thôi

1.) Chỗ đốt xương sườn liền vào bụng, tiếp với xương mềm bụng dưới;

2.) Đánh vào mỏ ác (dưới ngực xuống);

3.) Thoi thẳng vào những chỗ mạch máu chạy (xem mạch máu chỗ nào nổi xanh lên ta gọi là gân xanh);

4.) Khuỷu chân dưới đùi và trên bắp thịt đùi non, bên trong đầu gối;

5.) Đánh vào đùi (thì đánh bên trong đùi, phía sau lưng);

6.) Thoi vào xương ống chân (đàng trước mặt);

7.) Xương sườn thứ 3 và thứ 4;

8.) Mang tai (chỗ có thịt lóm vào);

9.) Đánh ngang vào ống tay trên,

10.) Thoi vào giữa khuỷu tay,;

11.) Trên mông chỗ lõm vào (đàng lưng);

12.) Sau lưng (chỗ ngang thắt lưng địa-vị hai quả cật.)

Cách cứu chữa

Nếu kẻ địch ngã mà tắt thở, có thể cứu được thì cứu cho người ta. Không khó! Dùng cách chữa người chết đuối, người ngã cây chết điếng, người tự-tử bằng thắt cổ, bất-tĩnh nhân-sự mà chữa cho người ta, dù là kẻ thù-địch với mình. Đánh cho nó sợ nó chịu mình mà thôi. Đừng nên có bụng giết người, lòng độc-ác, thời trời hại, ác-giả ác-báo; suốt đời lương-tâm áy-náy khó yên.

Phép ấy là phép « nhân-công hô-hấp » phải làm ngay, nếu quá giờ thời chết.

Như đối với một người tắt nghỉ, thời xoạc hai chân ngồi xồm lên bụng nó, cầm lấy hai tay nó co ra cặp vào, làm chuyển-động lại cho thần-kinh và mạch máu nó tỉnh lại, thấy như thường là khỏi.

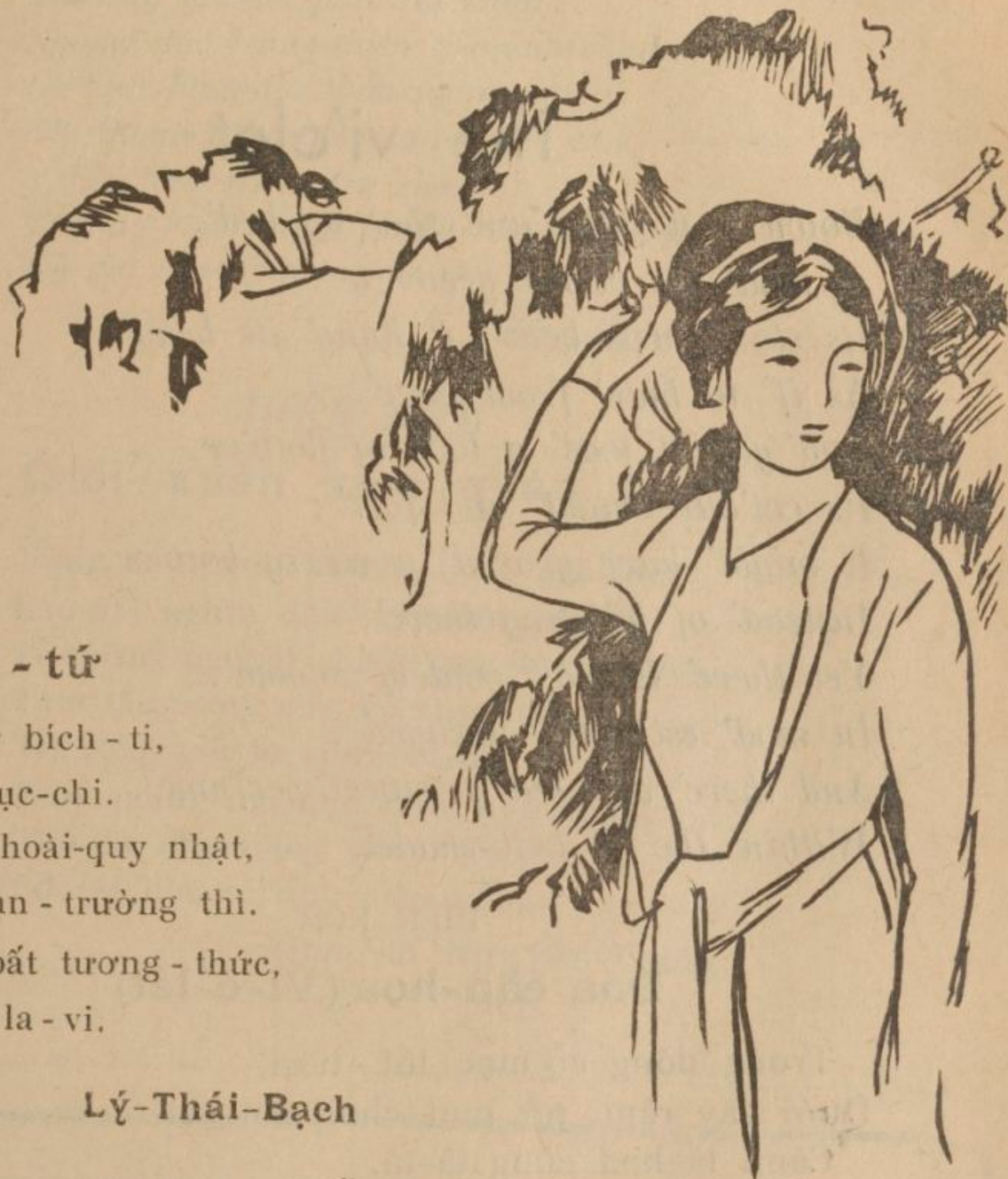
Nếu có hai người đều đi với nhau mà đánh ngã kẻ địch, thì một người đàng trước, một người đàng sau, bế sốc nó lên, người đàng trước xoa trước ngực, người đàng sau vuốt sau lưng, làm cho thần-kinh và mạch máu nó hồi lại. Rồi mách cho nó biết đến nhà *Hương-Sơn-Đường*, 97, *Phố Hàng Bông*, *Hanoi* mua lấy thuốc bóp ngã và rượu chữa đòn uống trong hay lắm, để cho nó được khỏi như cũ, rồi bảo nó chữa chứng hôn đi. Nếu lần sau mặc cho nó chết không ai cứu nó nữa.

Nguyễn-Tất-Thắng

Astrologue et Graphologue

97, *PHỐ HÀNG BÔNG, HANOI*

DỊCH ĐƯỜNG - THI



Xuân - tứ

Yên-thảo như bích - ti,
Tần tang dê lục-chi.
Đương quân hoài-quy nhật,
Thị-thiếp đoạn - trường thì.
Xuân-phong bất tương - thức,
Hà - sự nhập la - vi.

Lý-Thái-Bạch

DIỄN NÔM

Lòng xuân

Thành Yên cỏ mọc xanh xanh,
Xóm Tân dâu biếc mấy cành xuân tơ.
Lòng sầu em luống ngẩn - ngơ,
Hắn chàng cũng nhớ quê nhà khó nguôi.
Gió xuân nào có quen ai,
Màn xuân bỗng tới cho người thương xuân.

Mân-Châu

DICH THO' ANH

The vi'olet

*Down' in a green' and sha' dy bed',
 A mod' est vi'olet grew';
 Its stalk' was bent', it hung' its head',
 As if' to hide' from view'.
 And yet' it was' a love' ly flow'er,
 Its col'our bright' and fair':
 It might' have graced' a ro' sy bow'er,
 Instead' of hi' ding there'.
 Yet there' it was' content' bloom',
 In mod' est tints' arrayed';
 And there' diffused' a sweet' perfume',
 Within' the si' lent shade'.*

DIỄN NÒM

Đóa cần-hoa (Vi-ô-lét)

Trong đồng cỏ mọc tốt - tươi,
 Dưới cây râm, nở một chồi cần-hoa.
 Cành tà hoa cũng tà-tà,
 Đóa hoa e-lệ như là trốn ai.
 Hoa kia hương-sắc tuyệt vời,
 Bỏ hồng-hoa ví chèn cái cần-hoa.
 Hoa sao kín vẻ mặn-mà,
 Đồng xa thả lặn ác tà vắng - tanh.
 Thế mà hoa vẫn hữu-tình,
 Khoe màu hương sắc một mình mình vui.

Kinh-Đài Nguyễn-Thống
 dịch

Quý-xuân thập-ngũ dạ đăng nghinh hoa-quán

*Dạ-thâm lai thử ỷ lan-can,
Thiên-lý lâu-dài phủ thủ khan ;
Nguyệt đảo trung-thiên hoa-ảnh chinh,
Lộ linh bình-địa thảo-quang hàn ;
Khi thanh cánh giác sơn-xuyên cận,
Ý viễn tông tri vũ-trụ khoan ;
Trường-khiếu nhất thanh vân-ngoại lạc,
Kỷ gia nhi-nữ mộng sơ tàn.*

Hứa-Khiêm

DIỄN NÔM

Cuối xuân xem quán hoa

*Vùng dầy canh khuya đứng tựa song,
Lâu-dài nghìn dặm xếp trùng-trùng ;
Tổ-tường nguyệt chiếu hoa dừng bóng,
Tầm-tã sương gieo cỏ sáng trong ;
Trí rộng mở to vùng vũ-trụ,
Trời quang thu hẹp cảnh non sông.
Thở dài một tiếng vang trời đất,
Cô gái nhà ai tỉnh giấc mộng.*

Kinh-Đài Nguyễn-Thống
dịch

STUDIO KHÁNH - KÝ

Muốn có một bức ảnh thật mỹ-thuật, trong mùa xuân, các Quý-khách nên đến hiệu ảnh KHÁNH-KÝ chính chủ-nhân đã hai mươi năm nghiên-cứu về nghề đứng chụp.



STUDIO KHÁNH-KÝ

N° 3, Rue Borgnis Desbordes

TÉLÉPHONE : 377

Hanoi

THƠ MỚI

Hai cảnh hai tình

Đêm ba mươi tết trên gác trọ,
 Một mình ngồi lặng yên một só,
 Khoác chăn khế đọc mấy câu thơ,
 Trước án ngọn đèn trông dần nhỏ.

Hết dầu tàn bắc trong phòng đen,
 Ngoài trời mưa dột ướt hàng hiên,
 Gần xa tiếng pháo liên thanh nổ,
 Tiếng gọi «chính-phu» thúc giục liền.

Đưa tay vờn áo cheo trên mắc,
 Từng bước, lần ra men xuống gác,
 Dưới đường rửa bóng, không một ai,
 Mỗi cơn gió lá reo sào-sạc.

Lá reo, lòng ta cũng quạnh-huơu,
 Trong khi hơi ẩm buổi xuân-tiều,
 Trạnh lòng nhớ những xuân năm
 trước,
 Dưới gối hai thân tình ấp-ưu.

Mà nay lưu-lạc bước giang-hồ,
 Trong lúc đầy trời nhuộm vẻ thơ;
 Anh em xa cách, tình xa cách,
 Khoác áo lên đường với gió mưa...

Trong cửa nhà ai dưới đèn đỏ,
 Cha, con, chồng, vợ bên đồng lửa,
 Cùng nhau xúm-xít cùng chuyện-trò,
 Biết chẳng nhưng cảnh ngoài mưa
 gió ?

Đỉnh trầm nhà ai tỏa khói hương ?
 Cảnh đào đỏ thắm bên góc tường,
 Trước thềm sắc pháo năm sơ-sác,
 ~ « Đời ta với pháo » ngậm-ngùi
 thương.

Thủy-liên nhà ai nở chúm-chím,
 Bên hoa cô em cười mủm-mỉm,
 Cô tươi, trẻ, đẹp, cô đón xuân,
 Biết đâu ngày « mộng » như thời én

Tiếng pháo trong thành đã gọi nhau,
 Đêm khuya thêm lạnh gió, mưa mau,
 Kéo thêm cổ áo che lên gáy,
 Giảo bước miền Ô (1) mặc, đến
 đâu !

Nguyễn-Tổ

(Trong tập « Tóc thề » sắp xuất-bản

(1) Ngoại-ô.

Mua quần áo len

ở hiệu dệt :



là biết vẻ đẹp và
 tiêu tiền đích-dáng

NGÀY XUÂN GẶP-GỠ'

Ngày xuân gặp-gỡ cậu cùng cô,
Tán sất nhau ngay chẳng thẹn-thò,
Mới hợp buổi đời Âu Mỹ chứ !
Lo gì việc ấy ! Uống công lo !

Cậu đọc văn Kiều chừng bảnh trước,
Cô mời kem Nhật thị tài sau,
Cả hai tự khoe tay làm lấy,
Đã rõ tài nhau tất phục nhau !

Rõ tài nên mới cảm dùng lẫn,
Cô giỏi tề-gia, cậu giỏi văn...
Hừng-chí vào « ba » ôm nhẩy phừa !
Phải đầu theo đuổi, phải đầu săn !

Nhẩy xuống khó ngổ hết tâm tình,
Trên mặt lò-so thỏa rập-rình !
Buồng vắng ngửa nghiêng muối cũng
khoái,
Lượn quanh nghe lỏm chuyện ba-
sinh.

Sà-lù cái bụng cứ ềnh to !
Ăn vụng trời ơi ! lại chổng no !
Soi bóng trong gương dơ-dàng quá...
Phen này thôi cái mặt đeo mo !

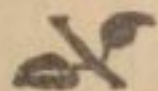
Mặt mo lầy cả bốn ông bà,
Khéo hện bao giờ khéo để ra !
Điểm-nhục gia-phong bia miệng thế,
Rủ nhau chết quách để ra ma !

Cuồng-Sĩ

Năm hết hữu-cảm

Đời người lo mãi biết bao thời ?
Mái tóc xanh xanh trắng hết rồi !
Sự-nghiệp nghìn thu xa vút mắt ;
Tài-tình một gánh nặng bên vai.
Hợp tan tri-kỷ người trong mộng,
Rộng hẹp dung-thân đất dưới trời.
Sương phủ cảnh mai năm giục hết
Ngày xuân con én lại đưa thoi.

TẢN-ĐÀ Nguyễn-Khắc-Hiếu
(Xem số H à - Lạc)



Thơ khai bút

Năm nay tớ mới bốn mươi tròn,
Tuổi vẫn chưa già vẫn còn con.
Lòng những rấp-ranh cùng bạn trẻ,
Bụng còn tấp-tễnh muốn hầu non.
Giang-sơn gánh vác lòng không ngại,
Trời đất kinh-doanh chữ hãy còn.
Mong cái xuân xanh cho trẻ mãi,
Trải bao giăng gió quyết không mòn.

Quất-Hiền

Ngày xuân các ngài muốn đẹp
và sạch sẽ chỉ nên đến hiệu :

P. N. PHUC

N. 3 Richaud Hanoi

(góc phố hàng Bông
và phố Phủ - Doãn)

là hiệu hớt tóc và phòng
lắm to nhất, và lịch sự
nhất Hanoi

CHUYỆN NGẮN

NÀNG MÓI

Tặng Lê-Coou Bản-chùa

của L. D. Nguyễn-Tổ

NÀNG Thúy ôm bó hoa Hải-đường vào bên ngực men xuống chân đồi.

Lúc ấy đã gần trưa, ánh nắng lọc qua chạng sải đan thưa lá dẹt rải-rác trên áo nàng những điểm hoa vàng.

Sườn đồi giốc và phơi đầy lá khô. Thúy bước xuống như người bước xuống những bậc thang một, theo dịp chân, ngực Thúy phập-phồng mờ-mờ đầm trên trán cũng đun nhau nhỏ giọt xuống má long-lanh như hai miếng nhung mượt màu hồng tươi.

Im - lặng, xóm mạc cỏ cây nằm một nhọc uể-oải dưới ánh nắng đầu mùa. Xuống chân đồi, Thúy dựa lưng vào một gốc thông già đứng thờ hờn-hờn, nàng đưa tay lên vuốt mấy sợi tóc dãn bên má và ngược trông về phía trước nơi mấy túp nhà sàn rải-dác trong vòng cây um-tùm mé bên kia bờ suối.

Rồi một làn gió nhẹ phẩy qua đưa vắng tiếng reo róc-rách của suối chảy ri-rào. Hòa theo tiếng đôi chim khuyển tí-tách gọi nhau trong bụi sim dai, Thúy đi quanh về phía trái độ mươi bước bỗng Thúy dừng ngay

chân lại cười khanh-khách reo lên :

— À ! đây rồi?

Trước mặt Thúy một giòng suối trong vắt đang mãi-miết chảy trên những viên sỏi trắng phau. Thỉnh-thoảng một vài mô đá nhô lên ở địa bờ hắt nước tung tát lên bờ cỏ. Lênh-láng ánh nắng đọng từng vũng tròn lên hai bờ cỏ ướt.

Thong thả Thúy tiến lại bờ suối, nàng lấy tay khóa nước và tỉ - mỉ vớt từng sợi rêu xanh lên vắt nước vào bó hoa. Vầy nước cho hoa xong, Thúy toan đưa hai bàn tay trắng mịn xuống để vốc nước lên rửa mặt, nhưng vừa cúi xuống Thúy chợt thấy bóng mình in rung-rinh rập-rền, rồi thu nhỏ dần lại, gầy sọm đi, in rõ-rệt trên làn nước phẳng.

Đã cả một mùa xuân qua, Thúy không lúc nào để ý đến thân Thúy cả. Thúy không ngờ mới lơ - đãng có vài tháng mà nhan-sắc của Thúy đã sạm tàn, mà tàn hẳn rồi.

Mặt nước lặng, Thúy thở dài.

Thúy buồn lắm, vì đã ba năm qua, tình-cờ một chiều xuân êm-dịu Thúy đi hái rau bên bờ suối đã được gặp Văn.

Văn, một thanh-niên người tỉnh ra đòi phóng-đăng giang hồ nay đó mai đây, vì đi sắn với một người bạn Thổ, bị lạc đường, cho nên nàng đã được gặp, đã để lại trong đời nàng bao nhiêu kỷ-niệm chua-chát êm-dềm.

Cho đến nay, nàng bấm tay tính lại đã ba xuân qua mà tuyệt-nhiên nàng không thấy Văn trở lại khiến những chiều đông buồn-thảm nàng cố leo mãi lên đỉnh ngọn đồi mấp-mé cuối làng để đưa đôi mắt thâm quầng về mãi nẻo xa-xăm để mơ-tưởng tới tình-quân.

Mỗi lần nàng nghĩ tới Văn thì lòng nàng lại se lại, tất cả những lâu-đài tráng-lệ của ái-tình trong óc nàng lại như đồ-vỡ tan-tành.

Nhiều lần nàng đã nghĩ: hay là Văn đã quên nàng, đã lấy một người vợ Kinh lộng-lẫy rồi; thì chàng là một kẻ bạc-tinh vì đam-mê duyên mới mà phụ-phàng tình xưa. Nhưng không, những ý nghĩ đó lại chính tự nàng sua đuổi ngay đi, vì nàng tin không bao giờ Văn nỡ phụ nàng, nỡ phụ một con chim ngàn tuổi thậm có chẳng, chỉ vì chàng quá ham đuổi sự-nghệp nên không còn có thì giờ để trở lại với nàng thôi.

Tất cả những lời Văn hứa - hẹn khi chia-biệt cùng nàng, nàng còn nhớ đình-ninh, đâu cũng ở chỗ này, thì mộ đá dưới giòng suối kia, cây cộ nọ, đã đều được chứng kiến lời

chàng, nếu chúng biết nói thì hẳn chúng cũng phải bảo: « Không bao giờ Văn phụ Thúy phải không ? »

Nàng tin tưởng như thế, cho nên đã nhiều mối-manh hết đám này, lại đám kia mà nàng đều cự tuyệt. Mẹ nàng có một mình nàng nên rất nhiều không nỡ ép. Có hỏi vì sao ? Nàng chỉ trả lời vắn tắt.

« Con chưa muốn lấy chồng ».

...

Song sự thực, nàng đã tự coi nàng như vợ Văn rồi, hay hơn nữa một người quả-phụ nên những đám hội hè nơi tung « còn » nơi hát « ví » không bao giờ người ta còn thấy mặt nàng. Bọn trai trong Bản-thường chăm-chề bảo nhau:

— Gớm con Thúy sao mấy năm nay nó tu tề, chúng ta cũng khó mà vờn. Trong bọn cũng có kẻ biết mong-manh trả lời:

— Đâu nó đã dan-díu với anh chàng người kinh năm nọ qua đây; đã cùng nhau hứa-hẹn, nên nay nó cố nén tâm chờ, con bé ấy thật là một kẻ chung-tình. Cũng vì thế mà nàng được yên-thân sống trong cảnh đợi chờ.

Hôm nay khi con chim chích-chòe quen lệ hót báo sáng ở cây cam đầu nhà, Thúy vùng dậy, bỗng thấy lòng tung bừng thăm đượm nàng có cảm-giác như Văn sắp trở lại với nàng, nàng sung-sướng quá rửa mặt

uống nước, đuổi đàn trâu ra nương rồi chạy thẳng một mạch lên đồi để lượm hoa.

Vì nàng đã thộc tính Văn lắm, biết Văn là người rất ưa hoa, thứ nhất là hoa hải-đường, đã có lần Văn bảo với nàng « Em cũng giống như hoa hải-đường » Tuy nàng không hiểu rõ nghĩa câu nói của Văn nhưng cũng thấy trong lòng rạo-rực vì sung-sướng.

Nàng tung-tăng chạy khắp trên mấy trái đồi để tìm hoa, có khi phải lách mình vào hắc một bụi gai dọi mới hái được bông hoa mà nàng cũng chẳng từ.

Mãi tới lúc mặt trời đã lên cao, mấy trái đồi quanh đấy không còn một đoá hoa nào nữa, nàng mới thong thả men xuống chân đồi.

Từ lúc Thúy ôm bó hoa ở bên bờ suối về, bỗng nàng thấy buồn sụ vì nàng vừa soi gương trên giòng suối nàng đã thấy nàng già đi nhiều; tuổi xuân của nàng đã tàn-tạ; bỗng nàng lại có cái tư-tưởng tương-phản với nàng là không muốn gặp Văn nữa, mà hoặc chiều hôm nay Văn có trở lại thấy vóc-giáng nàng như xưa vậy. Chẳng biết còn có yêu nàng như xưa thì thà đừng cho nàng gặp Văn nữa còn hơn.

Trời ơi! Nàng không được gặp Văn nữa, không còn hy-vọng gặp Văn nữa thì nàng sống sao được.

Còn có thể bám víu vào cái gì mà sống. Nàng sẽ chết cả đời người.....

Tội-nghiệp cho Thúy ngày hôm ấy, lòng nàng thật đã toi bời; nhưng bó hoa hải-đường vẫn được nàng sửa sang cẩn-thận cắm vào một cái lọ lộc-bình để ở bàn. Nàng thấy hoa tươi thắm, nghĩ đến lúc Văn tới sẽ ôm hoa vào lòng mà nàng đâm ghen, nàng cũng đi lấy lược gương để sửa chải mái tóc bờ-phờ. Mà, ôi! đời bó hoa hải-đường với đời nàng thì khác gì nhau,

Chiều hôm ấy bóng nắng còn thoi-thóp ở lưng đeo thì nàng lại uể-oải ra mãi cuối làng để leo lên ngọn đồi Wát để trông ngóng tình-quân.

Bỗng bên nương chè quanh đấy nổi lên mấy câu hát buồn rầu :

Từ đây ngày xuân mắt lệ hoen,

Đêm xuân, lặng-lẽ ngắm hoa đèn,

Hoa đèn, chẳng báo tin chàng lại..

Chỉ thấy : mây ngừng, rặng núi đen.

Nàng nhận thấy là những lời mỉa mai cay đắng cho tâm-sự nàng; ánh chiều đã mờ nhạt, đôi chim trời đã rải cánh trên tầng cao, con đường đá trắng xa xa vẫn chẳng một bóng người.

Nàng ngồi xuống mỏm đá, ôm mặt thồn-thức....

Janvier 1939

L. D. — Nguyễn-Tổ

LUNG LINH

(Theo điệu : Ecoutez les mandolines)

Complet

Sao lóng lánh soi thắm lòng tôi,
Trăng rơi trên hoa đêm nhuần sương;
Hồn phiêu-diêu, mơ-màng,
Đưa giây tình nâng đàn ca vui.
Trong đêm khuya, ngồi buồn reo
muôn mối tơ lung-linh.

1er Refrain

Trong đêm khuya, ngồi buồn trông
sương gió thơm rung-rinh.
Thấp-thoáng ai mơ-màng
Lướt tới say-sưa
Gót bước êm như đàn,
Thân như sóng thơ.
Trong đêm khuya, ngồi chờ ai đi
lướt qua heo may,
Trong đêm khuya, ngồi nhìn em
buông tóc nhung như mây,
Mắt ánh tia vui mừng,
Lúc đứng trông em
Giây tơ lòng rung.
Yêu dấu vô-biên.

2e Refrain

Em Thơ ơi ! Vì tình chi đôi mắt em
vương mây ?
Em Thơ ơi ! Vì điều chi đôi má em
không hây ?

Nén trái tim u buồn !
Lẳng dưới đêm hoa ;
Uống hết muôn li - hồn
Vui trong xứ Mơ !

Em Thơ ơi ! Đừng làm tôi vương mối
đau thương lây,
Em Thơ ơi ! Cười đùa đi cho bướm
chim tung bay.

Sắc nước đang tung-bừng
Réo-rắt giây tơ,
Vui đi kia trăng,
Đang xuống ven hồ.

Nguyễn-Gia-Thắng

(« Shaariêng » tiếng hát gọi tình)

Giống như đúc ! Tươi như hoa !

Đẹp như ngọc !... Bền như núi !

Muốn có một bức ảnh có đủ cả bốn điều kiện này mà công
việc lại nhanh chóng, bài-trí lại hợp thời chỉ nên đến hiệu ảnh

Hương-Ký phố Hàng Trống Hanoi

Cho nên trên hết thầy các bức ảnh mỹ-thuật đều thấy đề :

HU'O'NG-KÝ PHOTO

HANOI



Mai Đẹp

Nay xấu, mai muốn đẹp...
mai lại ngay

MỸ-VIỆN AMY

26, Hàng Than — Hanoi

Đánh răng trắng, sữa da
mịn đẹp bằng điện giá 2p
khỏi tàn nhang, trứng cá,
nốt sần trên mặt vân vân...

Nhà thuốc CỨU - THẾ

14, Hàng Thùng — Hanoi

Chữa : Lậu, Giang mai, Hạ-cam,
mau khỏi và tuyệt nọc, mỗi hộp 0\$50.

Thuốc gia-truyền : Khí hư,
Hậu sản, Ho xuyên bồ phôi 0\$60.

Điều-kinh, An-thai bổ-huyết, Kiên-
tinh bổ-thận chỉ vài hộp 1\$00 khỏe
mạnh béo tốt ngay.

Tê-thấp rức xương, Phòng - tích
đau dạ giầy, Cai thuốc phiện, Hôi
nách, cảm, sốt ngã nước, giun, sán,
cam sài, tả lỵ dùng thuốc Cứu-thế kiến-
hiệu ngay. Không tin chữa khoán.

Thư từ, Mandat xin đề : **M. Lê-
Văn-Khôi**, 14 Hàng Thùng -- Hanoi

Đại-lý : Mai-lĩnh, Haiphong
Quang-Huy, Haiduong
Tiến-Ích, Thaibinh
Việt-long, Namdinh

MUA, BÁN, ĐỔI CHÁC, CHO THUÊ, CHỮA CŨ RA MỚI, GIỌN NHÀ VÀ BÀI-TRÍ

CÁC ĐỒ GỖ NHƯ : Giường, tủ, bàn ghế, salon, v. v...
CÁC ĐỒ SẮT NHƯ : Két bạc, giường Hồng-kông, bếp sắt, lò sưởi v. v...
Cùng các đồ sứ cổ và hết thảy các thứ cần dùng trong nhà đủ kiểu
Tây, Tàu, Ta và « một » cổ, kim.
Công việc nhanh chóng tiếp-đãi nhà-nhận.

THÌ NÊN LẠI :

BẢO - HÓA

« Brocanteur — Nhà Tầm Tầm cũ »

Phố hàng Trống, Hanoi — Bên cạnh nhà « Khai-tri-Tiến-Đức »

TỐT HƠN CHỮ TÀU

Ngày 13 tháng giêng ta năm nay, ở đền Hội-quản phố hàng Buồm Hanoi có mở cuộc thi chữ Nho tốt, vừa chữ người Khách, vừa chữ người Nam; quan Thống-sứ chủ-tọa. Khi hội-đồng người Khách và người Nam chấm, thì cùng lấy bốn bức tứ-bình và đôi câu đối của ông *Đại-Sinh-Đường*, 89, phố hàng Bạc Hanoi được giải nhất. Hiện quan Thống-sứ đã cấp bằng chứng-thực là chữ tốt nhất đời nay. Nếu ngài nào muốn cần chữ tốt nhất thì cứ đến bản-đường; hoặc ở xa thì viết thư. Bản-đường có chuyên môn bán thứ thuốc: Đến già cũng không rụng răng. Như thuốc *sáu răng*, *đau răng* và *lung-lay sắp rụng* 1 gói 0p.30. Thuốc ngậm cho khỏi sưng buốt, 1 gói 0p.20. Thuốc súc miệng cho khỏi máu mủ và hôi mồm, 1 gói 0p.15. Thuốc cam răng, sún răng, 1 gói 0p.15. Nếu muốn cho răng không bao giờ đau và bền chặt đến già không rụng thì phải dùng thuốc « *Bổ thận cố-sĩ-hoàn* » 1 hộp 2p.00 và 1 hộp 4p.00. Lại có Thánh thuốc ho, chữa hết thầy các chứng ho người lớn và trẻ con, bất-luân bệnh ho gì, hoặc đã lâu ngày, hễ uống là khỏi ngay, 1 lọ lớn 0p.50, 1 lọ nhỏ 0p.30.

Thư và mandat gửi cho:

M. Lê-Xuân-Giám đốc Đại-Sinh-Đường, phố hàng Bạc — Hanoi

Thuốc tiên cho hạn quân-thoa

Các bà các cô muốn xinh, muốn đẹp, muốn giữ nhan-sắc cho chồng yêu, có con cái cho gia-đình vui-vẻ thì phải cần bổ-huyết luôn luôn, kinh hơi không điều, hơi sai ngày lập-tức phải uống thuốc:

Nữ-phục kim-đan sô 10

THUỐC QUÝ NHƯ VÀNG

CHO CÁC BÀ CÁC CÔ UỐNG VÀO:

- 1-) Kinh không đều phải đều ngay lập tức.
- 2-) Thấy kinh đau bụng hết đau bụng ngay.
- 4-) Có khí hư, bị bạch-đái, sưng tử-cung, đau dạ con thời khỏi liền.
- 4-) Bị chồng đồ lậu cho mà còn nọc lậu đâm ra như có khí hư ra luôn, khỏi dứt nọc lậu thật là thuốc tiên.
- 5-) Hiếm-hơi không có thai thời có mang liền và đẻ con trai.
- 6-) Để xong yếu sức đâm ra các chứng gì uống cũng khỏi cả.

Giá 1\$20 một lọ.

Bán tại: HƯƠNG-SƠN-ĐƯỜNG— 97, phố hàng Bông — Hanoi

MỖI KHI CÁC NGÀI MAY QUẦN ÁO NÊN TÌM
CHO ĐƯỢC NHÀ :

CH. ROANH TAILOR

39, Rue Jules Ferry — HANOI

Hết cả những tinh-hoa của nghề cắt

Các bà, các
cô muốn
tăng thêm
vẻ đẹp,
không gì
bằng lại
may Man-
teau ở nhà
Ch. Roanh
Tailor.
Tiếp khách
lịch - sự,
nhiều kiểu
tối-tân.



CH. ROANH
Tailor

39, Rue Jules
Ferry, 39
HANOI



Imp. du Nord — Hanoi